

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Tên Doanh nghiệp:	Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
Mã số doanh nghiệp:	5700101323.
Địa chỉ:	Tổ 6 khu 3 phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Thời gian họp:	Bắt đầu lúc 08 giờ 00 phút ngày 22/5/2020. Kết thúc hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/5/2020.
Địa điểm họp:	Văn phòng Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin (Tổ 6 khu 3 phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).
Chương trình đại hội:	Theo chương trình và nội dung của Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã được Đại hội thông qua.
Chủ tọa Đại hội:	Ông Trần Thế Thành – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Thư ký Đại hội:	Ông Phùng Văn Tuyên – Thư ký Công ty.
Số đại biểu tham dự:	23 cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp, đại diện cho 16.442.615 cổ phần bằng 66,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (theo trình tự thời gian)**

**I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

- ① Ban Tổ chức làm thủ tục đăng ký Đại biểu tham dự Đại hội.
- ② Ông **Nguyễn Việt Hùng** – Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông **Trần Thế Thành** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- ③ Ông **Trần Thế Thành** – Chủ tọa Đại hội đề cử:
  - Thư ký Đại hội: Ông **Phùng Văn Tuyên** làm thư ký đại hội và được Đại hội nhất trí thông qua.
  - Ban Kiểm phiếu phục vụ cho Đại hội gồm:
    1. Ông: **Nguyễn Việt Hùng** – Trưởng ban;
    2. Bà: **Nguyễn Bích Thủy** – Thành viên;
    3. Bà: **Nguyễn Thị Phương** – Thành viên.

DHĐCĐ đã nhất trí bầu những người có tên nêu trên vào Ban Kiểm phiếu của Đại hội.



④ Ông **Lương Xuân Hùng** – Thay mặt Ban tổ chức báo cáo việc kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội, cụ thể:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết 100% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin là 24.569.052 cổ phần; Do 1.705 cổ đông và đại diện sơ hữu tại ngày chốt danh sách 28/02/2020.

Tổng số cổ đông sơ hữu và đại diện được mời tham dự Đại hội là 1.705/1.705 cổ đông. Đăng ký tham dự là 24 người sở hữu và đại diện theo ủy quyền cho 16.487.744 cổ phần, tương ứng 67,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin. Tuy nhiên:

Tại thời điểm hồi 08 giờ 10 phút, ngày 22 tháng 05 năm 2020:

Số lượng đại biểu tham gia: 23 người;

Số lượng đại biểu ủy quyền: 459 người

Đại diện cho: 16.442.615 cổ phần chiếm 66,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Chủ tọa kết luận:** Căn cứ khoản 1 Điều 141 Luật doanh nghiệp 2014 và khoản 1 Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội hợp lệ.

⑤ Ông **Nguyễn Anh Chung** - Thành viên HĐQT trình bày Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, trong đó có một số nội dung quan trọng sau:

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

- Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ của Công ty, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

⑥ Kết thúc thủ tục khai mạc Đại hội, HĐQT thực hiện Chương trình và các Nội dung của Đại hội.

## **II. CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:**

Chủ tọa trình Đại hội thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

**Nội dung 01:** Tờ trình về việc Phê chuẩn việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty;

**Nội dung 02:** Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020;

**Nội dung 03:** Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty;

**Nội dung 04:** Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;

**Nội dung 05:** Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;



- Nội dung 06:** Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS công ty năm 2019, đề xuất tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2020;
- Nội dung 07:** Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo tài chính năm 2019;
- Nội dung 08:** Báo cáo hoạt động của BKS và giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành năm 2019;
- Nội dung 09:** Báo cáo lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC của Công ty năm 2020;

### III. THẢO LUẬN:

Ông **Trần Thế Thành** – Chủ tọa chủ trì việc thảo luận các nội dung nêu trên trong Đại hội.

*Các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự tại đại hội không ai có ý kiến phát biểu. Chủ tọa Đại hội đã tiếp tục chuyển sang nội dung biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình vừa trình bày tại Đại hội.*

### IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TRONG ĐẠI HỘI

#### 1. Thông qua tờ trình **Phê chuẩn việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ III (2017÷2022).**

*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

#### 2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**



**3. Thông qua báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020. Cụ thể như sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020
1	Đất bóc tổng số	m <sup>3</sup>	35.388.996	43.000.000
	- Đất CBSX	m <sup>3</sup>	25.325.916	37.700.000
	- Đất XD CB	m <sup>3</sup>	10.063.080	5.300.000
2	Than nguyên khai sản xuất	tấn	1.352.057	1.250.000
3	Than chế biến từ đất lẫn than	tấn	233.976	220.000
4	Doanh thu tổng số	Tr.đ	2.462.523	2.924.382
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	88.636	20.327
6	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	10.885.000	9.572.000
7	Cổ tức	%	10	Từ 9 trở lên

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị ban hành Quyết định để Công ty tổ chức thực hiện. (Trong đó: Các chỉ tiêu này có thể bị điều chỉnh theo kế hoạch phối hợp SXKD với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Nếu có thay đổi Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty ban hành Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu trên). Đại hội thống nhất dự kiến mức cổ tức chi trả cho năm 2020 là: Từ 9% trở lên.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán**

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, cụ thể như sau:**

STT	Thuyết minh	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận năm trước để lại		37.998.644.178
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2019		88.636.779.234
3	Nộp thuế TNDN năm 2019		17.664.833.802
4	Lợi nhuận sau thuế 2109 còn lại		70.971.945.432
5	Lợi nhuận năm 2019 để lại các năm sau		45.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại phân phối 2019 (6=1+4-5)	100	63.970.589.610
a	Trích quỹ đầu tư phát triển 30%	30,0	19.191.176.883
b	Chi trả cổ tức năm 2019: 10%/vốn điều lệ	38,4	24.569.052.000
c	Số còn lại phân phối cho các quỹ	31,6	20.210.360.727
	- Quỹ thưởng Người quản lý Công ty.		327.543.750
	- Quỹ Khen thưởng và phúc lợi	100	19.882.816.977
	+ Quỹ khen thưởng 60%:	60	11.929.690.186
	+ Quỹ phúc lợi 40%:	40	7.953.126.791

Trong đó: Mức trích quỹ tiền thưởng Người quản lý được căn cứ vào công văn số 1664/TKV-KS ngày 07/4/2020, của Tổng giám đốc Tập đoàn “V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020” và số liệu báo cáo của Công ty, để đánh giá xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý năm 2019. Trường hợp Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty sau thanh tra của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền có thay đổi so với số liệu Công ty đã báo cáo, ảnh hưởng đến kết quả đánh giá xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý, Công ty sẽ thay đổi mức đánh giá và trích quỹ thưởng Người quản lý theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông vào cuối Quý II năm 2020 theo qui định của Pháp luật.

*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**6. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2019, đề xuất tiền lương, thù lao năm 2020 cho HĐQT, BKS. Cụ thể như sau:**



*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.*

#### **7. Thông qua báo cáo của BKS thẩm định BCTC kiểm toán 2019**

*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

#### **8. Thông qua báo cáo hoạt động của BKS và giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành năm 2019.**

*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

#### **9. Thông qua báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020**

Đại hội thống nhất chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC có trụ sở chính tại số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Chi nhánh tại Quảng Ninh có địa chỉ ở số 8 Chu Văn An, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2020 cho Công ty.

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại, trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận bởi UBCKNN để tiến hành soát xét Báo cáo tài chính quý, bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.



Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%

## V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ông **Phùng Văn Tuyên** – Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

2. Ông **Trần Thế Thành** – Chủ tọa Đại hội thông qua Đại hội dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.442.615 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%

3. Ông **Trần Thế Thành** - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty làm các thủ tục tuyên bố bế mạc Đại hội./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phùng Văn Tuyên

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Thế Thành  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (b/c);
- SGDK HN (b/c);
- Tập đoàn TKV (b/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB;
- Ban Giám đốc, KTTT;
- Phòng CV; Đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (02).

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU- VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 18/4/2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2020/BB-DHĐCĐ ngày 22/5/2020 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, bao gồm:**

**1.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp, với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020
1	Đất bóc tổng số	m <sup>3</sup>	35.388.996	43.000.000
	- Đất CBSX	m <sup>3</sup>	25.325.916	37.700.000
	- Đất XDCB	m <sup>3</sup>	10.063.080	5.300.000
2	Than nguyên khai sản xuất	tấn	1.352.057	1.250.000
3	Than chế biến từ đất lẫn than	tấn	233.976	220.000
4	Doanh thu tổng số	Tr.đ	2.462.523	2.924.382
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	88.636	20.327
6	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	10.885.000	9.572.000
7	Cổ tức	%	10	Từ 9 trở lên

Đại hội thống nhất dự kiến mức cổ tức của năm 2020 là: Từ 9% trở lên.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị ban hành Quyết định để Công





ty tổ chức thực hiện. (Trong đó: Các chỉ tiêu này có thể bị điều chỉnh theo kế hoạch phối hợp SXKD với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Nếu có thay đổi Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty ban hành Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu trên).

**1.2.** Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2019, phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị 2020. Trong đó HĐQT chỉ rõ Công ty cân bố tri, điều hành sản xuất linh hoạt, hợp lý, phù hợp với nhu cầu giao than tiêu thụ. Tìm mọi giải pháp đảm bảo năng lực tự làm theo kế hoạch. Điều hành việc bóc đất ra than đảm bảo đúng tiến độ. Tăng cường công tác sửa chữa nhanh các thiết bị để huy động ra sản xuất.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**1.3.** Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**1.4.** Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính kiểm toán của Ban kiểm soát Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**1.5.** Báo cáo lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020. Đại hội thống nhất chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC có trụ sở chính tại số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Chi nhánh tại Quảng Ninh có địa chỉ ở số 8 Chu Văn An, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2020 cho Công ty.

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại, trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận bởi UBCKNN để tiến hành soát xét Báo cáo tài chính quý, bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**1.6.** Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

## **Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:**

Đại hội thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019 là 10% vốn điều lệ (tương đương 1.000 đồng/cổ phần) và đồng ý trích lập các quỹ năm 2019 với số liệu như sau:

STT	Thuyết minh	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận năm trước để lại		37.998.644.178
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2019		88.636.779.234
3	Nộp thuế TNDN năm 2019		17.664.833.802
4	Lợi nhuận sau thuế 2109 còn lại		70.971.945.432
5	Lợi nhuận năm 2019 để lại các năm sau		45.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại phân phối 2019 (6=1+4-5)	100	63.970.589.610
a	Trích quỹ đầu tư phát triển 30%	30,0	19.191.176.883



STT	Thuyết minh	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
b	Chi trả cổ tức năm 2019: 10%/vốn điều lệ	38,4	24.569.052.000
c	Số còn lại phân phối cho các quỹ	31,6	20.210.360.727
	- Quỹ thưởng Người quản lý Công ty.		327.543.750
	- Quỹ Khen thưởng và phúc lợi	100	19.882.816.977
	+ <i>Quỹ khen thưởng 60%:</i>	60	11.929.690.186
	+ <i>Quỹ phúc lợi 40%:</i>	40	7.953.126.791

Trong đó: Mức trích quỹ tiền thưởng Người quản lý được căn cứ vào công văn số 1664/TKV-KS ngày 07/4/2020, của Tổng giám đốc Tập đoàn “V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020” và số liệu báo cáo của Công ty, để đánh giá xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý năm 2019. Trường hợp Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty sau thanh tra của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền có thay đổi so với số liệu Công ty đã báo cáo, ảnh hưởng đến kết quả đánh giá xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý, Công ty sẽ thay đổi mức đánh giá và trích quỹ thưởng Người quản lý theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông vào cuối Quý II năm 2020 theo qui định của Pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### **Điều 3. Thông qua thù lao HĐQT, BKS và lương chuyên trách năm 2019.**

Đại hội thông qua quỹ lương của Người quản lý Công ty và Trường BKS chuyên trách và tổng mức thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2019 là 2.988.270.000 đồng, trong đó bao gồm: Thù lao của HĐQT, BKS là 367.920.000 đồng và quỹ tiền lương của Người quản lý Công ty là 2.620.350.000 đồng.

Đại hội đồng ý mức thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiểm nhiệm và chuyên trách trong năm 2020 của Công ty được tính như sau:

TT	Chức danh	Mức lương (đ/tháng)	Mức thù lao/lương chuyên trách (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trường BKS chuyên trách	32.850.000	Chuyên trách không hưởng thù lao
4	Thành viên BKS	20.000.000	$20.000.000 \times 1 \times 20\% = 4.000.000$

Và tổng mức tiền lương và thù lao Công ty sẽ trả cho các thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiểm nhiệm và lương của Người quản lý Công ty, Trường ban kiểm soát chuyên trách trong năm 2020 là: 3.108.960.000 đồng, cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Tiền lương (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61.680.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	03	157.680.000	



TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Tiền lương (đồng/năm)
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	01	-	394.200.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	01	-	412.200.000
5	Thành viên BKS	02	96.000.000	
6	Giám đốc	01	-	444.600.000
7	Phó giám đốc	03	-	1.182.600.000
8	Kế toán trưởng	01	-	360.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>315.360.000</b>	<b>2.793.600.000</b>

Phương thức chi trả: Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiểm nhiệm và Trưởng BKS chuyên trách tại Công ty được thanh toán 80% mức thù lao/lương chuyên trách cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **Điều 4. Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên HĐQT.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Trọng Tốt, thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và thôi tham gia làm thành viên HĐQT của Công ty. Đồng thời phê chuẩn việc bổ nhiệm ông Trần Thế Thành - Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty, giữ chức thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin, kể từ ngày 03/3/2020 đến hết nhiệm kỳ III (2017+2022) của Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành: 16.442.615 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

#### **Điều 5. Triển khai thực hiện Nghị quyết**

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tổ chức ngày 22/5/2020 biểu quyết thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại Phiên họp thường niên năm 2021. /.

#### **Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước (b/c);
- SGDCK HN (b/c);
- Tập đoàn TKV (b/c)
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB;
- Ban Giám đốc;
- Phòng CV đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (2).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Trần Thế Thành  
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	07h30'÷08h00'	Đăng ký, phát thẻ biểu quyết cổ đông	<b>Nguyễn Việt Hùng</b> Ban tổ chức Đại hội
2	08h00'÷08h10'	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, mời chủ tọa lên điều hành Đại hội	
3	08h10'÷08h15'	Chủ tọa đề cử Thư ký, Ban kiểm phiếu và Tổ giúp việc Đại hội.	Chủ tịch HĐQT
4	08h15'÷08h20'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	<b>Lương Xuân Hùng</b> Thành viên BKS
5	08h20'÷08h30'	- Trình bày nội dung Chương trình làm việc. - Quy chế làm việc của Đại hội	<b>Nguyễn Anh Chung</b> Thành viên HĐQT
		Biểu quyết thông qua	Chủ tịch HĐQT
<b>Phần I: Trình bày các Báo cáo và tờ trình.</b>			
6	08h30'÷09h00'	(1). Tờ trình về việc Phê chuẩn việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.	<b>Nguyễn Việt Thanh</b> Thành viên HĐQT
		(2). Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng năm 2020.	
7	09h00'÷09h15'	(3). Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp điều hành SXKD năm 2020	<b>Nguyễn Quang Quảng</b> Thành viên HĐQT-GD
8	09h15'÷09h30'	(4). Báo cáo tài chính 2019 đã được kiểm toán;	<b>Hà Thị Diệp Anh</b> Kế toán trưởng:
		(5). Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;	
		(6). Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019, đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2020.	

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
9	09h30'÷09h45'	(7). Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.	<b>Trịnh Thị Bích Ngọc</b> Trưởng Ban Kiểm soát
		(8). Báo cáo của Ban Kiểm soát đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty năm 2019;	
		(9). Báo cáo lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020;	
<b>Phần II: Thảo luận, trả lời chất vấn và biểu quyết.</b>			
10	09h45'÷10h50'	(i) Cổ đông và Người đại diện phát biểu chất vấn;	Chủ tịch HĐQT
		(ii) Trả lời chất vấn;	
		(iii) Biểu quyết thông qua các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	
11	10h50'÷11h10'	<b>Đại hội nghỉ làm việc 20 phút</b>	
<b>Phần III: Công bố kết quả biểu quyết, Biên bản và Nghị quyết đại hội.</b>			
12	11h10'÷11h15'	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	Trưởng ban kiểm phiếu
13	11h15'÷11h25'	Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết	Chủ tịch HĐQT
14	11h25'÷11h30'	Bế mạc Đại hội.	Chủ tịch HĐQT

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng CV đăng trên Website;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**

Hạ Long, ngày 14 tháng 4 năm 2020

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 18/04/2018;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin, quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

#### **Điều 2. Mục tiêu đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, Công ty sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

#### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông**

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu do Trung tâm Lưu ký chứng khoán lập ngày 28/02/2020 tại văn bản số: V070/2020-THT/VSD-ĐK cấp cho Công ty;

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại

*diện cổ đông*) xuất trình với Ban tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - VINACOMIN.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Trước khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

### 3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông phải đeo khẩu trang và thực hiện công tác phòng chống dịch theo quy định của Công ty. Đồng thời có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

d. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

f. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

g. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội; Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

h. Không có hành vi gây rối trật tự, cản trở diễn biến bình thường của Đại hội làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

i. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người và có sự hỗ trợ của Tổ chức Tư vấn tổ chức đại hội cổ đông. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

## 2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trường ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

## **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội**

1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội có nhiệm vụ:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Giới thiệu Thư ký đại hội;

c. Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

d. Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

e. Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

f. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

### 2. Thư ký đại hội:

a. Thư ký do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

b. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

c. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

d. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

## **Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

### 2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;



d. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

### **Chương III** **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

#### **Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết**

##### **1. Nguyên tắc:**

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

c. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

##### **2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:**

a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

##### **3. Cách biểu quyết:**

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi: *(Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành; Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành; Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến)* về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng *(tán thành, không tán thành, không có ý kiến)* ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội.

##### **4. Thẻ lệ biểu quyết:**

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Các nội dung sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty về mô hình hoạt động và Người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định dự án đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;

d. Trừ trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 4 của Điều này, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.**

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Điều khoản thi hành**

Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng CV: Đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty. *p*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**

Số: 644/TTr-VHTC

Hạ Long, ngày 07 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phê chuẩn việc bổ nhiệm ông**  
**Trần Thế Thành là thành viên Hội đồng quản trị Công ty**

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông

Thực hiện Quyết định số 285/QĐ-TKV ngày 25/02/2020 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc thay đổi Người đại diện phần vốn và Người đại diện của TKV trong Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần than Hà Tu - Vinacomin.

Ngày 03/3/2020 HĐQT Công ty cổ phần than Hà Tu - Vinacomin đã họp phiên thứ 76 nhiệm kỳ III (2017÷2022), tại kỳ họp này ông Nguyễn Trọng Tốt – Chủ tịch HĐQT có đơn từ nhiệm xin thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và thôi không tham gia HĐQT Công ty cổ phần than Hà Tu - Vinacomin, đề quản lý các đơn vị khác theo yêu cầu của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Căn cứ khoản 1, khoản 6 Điều 26 của Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/4/2018 quy định về thành phần và nhiệm kỳ của HĐQT. Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 74/NQ-VHTC ngày 03/3/2020 thống nhất để ông Nguyễn Trọng Tốt thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT và thôi tham gia HĐQT Công ty cổ phần than Hà Tu - Vinacomin. Đồng thời HĐQT bổ nhiệm ông Trần Thế Thành - Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tại Công ty giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty thay ông Nguyễn Trọng Tốt. Tại Nghị quyết này Hội đồng quản trị đã Quyết nghị ông Trần Thế Thành giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty, kể từ ngày 03/3/2020.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Trọng Tốt, đồng thời phê chuẩn ông Trần Thế Thành là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ III (2017÷2022), kể từ ngày 03/3/2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng CV đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty. ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**



# CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người ứng cử/đề cử bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát)

- Họ và tên: **TRẦN THẾ THÀNH**
- Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: Ngày 28 tháng 10 năm 1962.
- Nơi sinh: Sơn Tây - Hà Nội.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Xã Hải Lĩnh, Huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa.
- Số CMND/CCCD: 011390121; Cấp ngày 17/05/2012; Nơi cấp: Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 13-M2 Khu đô thị mới Yên Hòa - Phường Yên Hòa Quận Cầu Giấy - Hà Nội.
- Điện thoại liên lạc : 0913263138.
- Trình độ văn hoá: 10/10.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.
- Quá trình công tác: (từ 18 tuổi đến nay)

Từ tháng năm đến tháng năm	Học/ hoặc làm việc gì/ chức vụ gì	Ở đâu
1980-1982	Nhân viên Ban kiến thiết 1 Mỏ Mông Dương	Mông Dương, Cẩm Phả Quảng Ninh
1983-1986	Học trường Quản lý Kinh tế mỏ	Hà Nội
1987-1994	Nhân viên phòng Kế toán Công ty Than Mông Dương	Mông Dương, Cẩm Phả Quảng Ninh
1995-1996	Chuyên viên Ban Kế toán Tài chính Tổng Công ty Than Việt Nam Nay là Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam	226 Lê Duẩn, Hà Nội
1997-2007	Kế toán trưởng Công ty Than Dương Huy Cẩm phả Quảng Ninh	Cẩm Phả Quảng Ninh
2008 – Nay	Trưởng ban KSNB Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam	226 Lê Duẩn, Hà Nội

### 14. Chức vụ công tác ở Công ty khác:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Than Mông Dương – Vinacomin;



2

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vật tư xép dỡ - TKV;
- + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin;
- + Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh Than Cẩm Phả- TKV.

15. Số cổ phần nắm giữ : 15.969.844 cổ phần.  
 + Sở hữu cá nhân: Không cổ phần;  
 + Đại diện phần vốn Nhà nước: 15.969.884 cổ phần (bằng 65% vốn điều lệ).
16. Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không có;
17. Nêu rõ tên và quan hệ của người có liên quan: Không có;
18. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần không
19. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần không
20. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có;

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đó./.

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2020  
 Người kê khai

**XÁC NHẬN**  
 Của công ty cổ phần Than Hà Tu –  
 Vinacomin  
**QUYỀN GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Quang Quảng*

**Trần Thế Thành**

Số: 589 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019,**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020**

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần than Hà Tu - Vinacomin đã được thông qua ngày 18/4/2018.

Hội đồng quản trị Công ty xin trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua bản báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về việc đánh giá hoạt động quản lý kinh doanh ở Công ty trong năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ HDQT năm 2020 như sau:

**Phần 1**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT TRONG NĂM 2019**

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 33 phiên bằng hình thức họp trực tiếp và gián tiếp, Hội đồng quản trị đã ban hành 31 Nghị quyết và 40 quyết định quan trọng để chỉ đạo về các lĩnh vực SXKD của Công ty. Các kỳ họp HDQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

**1. Hoạt động của Hội đồng quản trị.**

**a. Tham gia dự họp của các thành viên HDQT trong năm:**

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HDQT	33	100	
2	Vũ Hồng Cẩm	Giám đốc điều hành	33	100	
3	Nguyễn Việt Thanh	Bí thư Đảng bộ	33	100	
4	Nguyễn Hồng Sơn	Phó Giám đốc	10	30,3	Từ nhiệm ngày 28/03/2019
5	Ong Thế Minh	Chủ tịch Công đoàn	10	30,3	Từ nhiệm ngày 28/03/2019
6	Nguyễn Anh Chung	Thành viên ban QLV-TKV	23	69,7	Bầu bổ sung ngày 28/03/2019
7	Nguyễn Quang Quảng	Phó giám đốc	23	69,7	Bầu bổ sung ngày 28/03/2019

**b. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:**

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên gồm:

- Ông Nguyễn Trọng Tốt, Chủ tịch HĐQT; Người đại diện phần vốn của TKV
- Ông Vũ Hồng Cẩm, Thành viên HĐQT; Giám đốc điều hành;
- Ông Nguyễn Anh Chung, Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Quang Quảng, Thành viên HĐQT; Phó giám đốc Công ty;
- Ông Nguyễn Việt Thanh, Thành viên HĐQT; Bí thư Đảng ủy Công ty.

Trong 05 thành viên HĐQT có 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty và 03 là thành viên HĐQT không điều hành. Các Thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

**2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT: (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)**

**3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD:**

a). Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 giao:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ 2019	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Bóc xúc đất đá	m <sup>3</sup>	33.000.000	35.388.996	107,2
2	Than nguyên khai sản xuất	Tấn	1.300.000	1.352.000	104,0
3	Than sạch từ nguồn đất lẫn	Tấn	200.000	233.976	116,9
4	Doanh thu tổng số	Tr.đồng	1.996.762	2.462.523	123,3
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	15.455	88.637	573,5
6	Thu nhập bình quân	Đ/ng/thg	8.550.000	10.885.000	127,2
7	Cổ tức/vốn điều lệ	%	Từ 7% trở lên	10	142,9

b). Các chỉ tiêu về tài chính và bảo toàn, phát triển nguồn vốn của Công ty.

- Kết thúc năm 2019 kết quả hoạt động SXKD của Công ty có lãi, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng các khoản: Công nợ phải thu, khó đòi; Dự phòng giảm giá hàng tồn kho 1.063,292 triệu đồng; Thực hiện đúng chế độ kế toán và mua bảo hiểm tài sản 4.162,246 triệu đồng theo quy định. Sau khi trích các khoản nêu trên lợi nhuận trước thuế còn lại đạt 88.636,779 triệu đồng. Mặt khác Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 365.764 triệu đồng, tăng so với số đầu năm là 36.126 triệu đồng. Như vậy Vốn của Công ty được bảo toàn và phát triển.

- Hiệu quả sử dụng vốn: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE): 19,40%; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 6,22%. Cho thấy Công ty sử dụng vốn hiệu quả.

- Hệ số thanh toán hiện thời Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn: Thực hiện: 0,79 lần/ 0,64 lần kế hoạch TKV giao.

- Hệ số Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: Thực hiện: 4,06 lần/ kế hoạch Tập đoàn giao 4,78 lần, giảm 0,72 lần so với đầu năm tương ứng với tỷ lệ 84,9%, đảm bảo quy định của Tập đoàn.

- Số dư vay ngắn hạn: 122.188,3 triệu đồng/250.000 triệu đồng kế hoạch TKV giao; Dư vay trung dài hạn là: 331.583,4 triệu đồng, trong đó 53.845,9 triệu đồng nợ dài hạn đến hạn trả. Công ty đã thu xếp đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư so với hạn mức vay ngắn hạn được TKV thông qua và HĐQT Công ty phê duyệt.

*c). Đánh giá về hoạt động và kết quả SXKD của Công ty:*

Năm 2019 là năm Công ty cổ phần than Hà Tu – Vinacomin gặp nhiều khó khăn do sản lượng than khai thác giảm mạnh, cũng là năm kết thúc khai thác dự án cũ và triển khai thực hiện dự án mới, phải cải tạo lại toàn bộ hệ thống khai thác, bóc đất XDCB chuẩn bị cho việc tăng sản lượng vào các năm tiếp theo. Trước tình hình đó, Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, xây dựng các chương trình hành động cụ thể như phát động thi đua 120 ngày đêm rộng khắp tới toàn cán bộ CNV trong toàn Công ty, xây dựng các chương trình trọng điểm và giao trách nhiệm cho từng cá nhân, tập thể phụ trách, bên cạnh đó Công ty còn cải tiến phương pháp giao ban hàng ngày theo hướng đánh giá nguyên nhân và giải pháp tháo gỡ khó khăn, tổ chức làm việc tháo gỡ vướng mắc cho các đội xe. Bên cạnh đó Công ty còn được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và sự giúp đỡ tạo điều kiện về mọi mặt của lãnh đạo TKV, với sự đoàn kết nội bộ, phát huy tính kỷ luật và đồng tâm CBCNVCLĐ Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD. Do vậy kết quả SXKD năm 2019 của Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong thời gian sớm nhất.

Trong năm, ban lãnh đạo điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Công ty đã tăng cường công tác quản lý, quản trị chi phí, điều hành sản xuất linh hoạt, kết quả SXKD năm 2019 đã có lãi, lợi nhuận trước thuế đạt hơn 88 tỷ đồng, đảm bảo cổ tức và các quyền lợi chính đáng cho các cổ đông.

**4. Về nhiệm vụ giám sát của HĐQT đối với các cán bộ quản lý điều hành:**

**4.1. Ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế**

Trong năm 2019 Công ty đã ký kết thành công 1.134 hợp đồng kinh tế trong đó có 02 hợp đồng nguyên tắc với tổng giá trị giao dịch được thực hiện hơn 511 tỷ đồng. Các hợp đồng Công ty ký kết đều phù hợp với Luật Dân sự, Luật Thương mại và các quy định của Nhà nước, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Trong quá trình thực hiện hợp đồng không có tranh chấp giữa Công ty với các đối tác.

**4.2. Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trong năm 2019 Công ty vẫn tiếp tục tiến hành tổ chức và cơ cấu lại mô hình tổ chức và hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp với điều kiện thực tế. Tinh giảm bộ máy gián tiếp và tăng cường lực lượng cho khu vực sản xuất chính. Đến nay Công ty còn 26 đơn vị đầu mối, trong đó có 14 Phòng chuyên môn, 01 Trạm Y tế và 12 đơn vị Công trường, Phân xưởng sản xuất với tỷ lệ cán bộ quản lý hơn 11%.

Công ty đã chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch, hàng quý tổ chức đánh giá kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch và quản trị chi phí trên toàn bộ các khâu sản xuất đặc biệt là khâu tiêu thụ sản phẩm, thuê ngoài, quản lý vật tư.

Tăng cường công tác quản trị chi phí bằng việc rà soát lại toàn bộ định mức kinh tế kỹ thuật, cương quyết loại bỏ các thiết bị vật tư hoạt động không hiệu quả.

**4.3. Công tác đầu tư xây dựng**

Trong năm 2019 Công ty thực hiện kế hoạch đầu tư được 635.045/615.804 triệu đồng đạt 103% kế hoạch, trong đó bao gồm các dự án thực hiện chuyển tiếp, các dự án khởi công mới và chuẩn bị dự án điển hình như:

- Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2018 có tổng mức đầu tư theo kế hoạch là 33.029 triệu đồng. Công ty đã chuyển sang năm 2019 thực hiện là 11.350 triệu đồng;

- Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh có tổng mức đầu tư được TKV thông qua tại văn bản số 2249/TKV-ĐT ngày 16/5/2017 với giá trị 2.564.611.982 nghìn



đồng Nguồn vốn đầu tư của dự án: Vốn vay thương mại và vốn đầu tư phát triển của Công ty. Trong năm 2019, Công ty đã tập trung triển khai các gói thầu phục vụ dự án với tổng giá trị là 581.330 triệu đồng. Dự án đang thực hiện bóc xúc đất đá xây dựng cơ bản, dự kiến kết thúc 6 tháng đầu năm 2020 sẽ hoàn thành việc bóc đất XDCCB của dự án;

- Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019 thực hiện 12.178 triệu đồng;

Đánh giá về công tác đầu tư xây dựng trong năm 2019: Nhìn chung kết quả thực hiện các công trình chuyển tiếp, các công trình khởi công mới đảm bảo theo tiến độ. Trong công tác đầu tư Công ty thực hiện nghiêm chỉnh theo Luật Đầu tư, Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn. Không có dự án nào vi phạm về quản lý chất lượng, thất thoát lãng phí và vi phạm về thủ tục đầu tư.

#### **4.4. Trả lương người lao động:**

Hiện nay Công ty đã ban hành hệ thống thang, bảng lương và phụ cấp lương của riêng mình tại Quyết định số 268/QĐ-VHTC ngày 31/01/2019 của Hội đồng quản trị Công ty, trên cơ sở sử dụng hệ thống thang, bảng lương và phụ cấp lương của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Do vậy năm 2019 Công ty đã xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở thang bảng lương, các chế độ chính sách và hệ thống định mức của Tập đoàn Vinacomin. Trong năm 2019 Công ty đã thực hiện trả lương người lao động đạt bình quân đạt: 10,89/8,55 triệu đồng/người tháng tăng 27,2% so với kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 đã giao.

#### **4.5. Cơ cấu, chất lượng và sử dụng lao động**

Về cơ cấu lao động: Số lượng lao động tính đến hết 31/12/2019 là 1.844 người trong đó nữ 569 người chiếm tỷ lệ 30,86%. Lao động công nghệ 859 người chiếm tỷ lệ 46,58% Lao động phục vụ 758 người chiếm tỷ lệ 41,11%; lao động gián tiếp 220 người chiếm tỷ lệ 11,93%; Viên chức quản lý 07 người chiếm tỷ lệ 0,38%.

Trong năm 2019 lao động của Công ty tăng tuyệt đối là 11 người so với đầu năm 2018 (trong đó lao động tăng 71 người và lao động giảm 60 người), tỷ trọng lao động trong các khâu có sự thay đổi nhỏ, trong đó lao động công nghệ tăng 0,26%, lao động gián tiếp giảm 0,29% so với thực hiện năm 2018.

Về chất lượng lao động: Hiện Công ty đang sử dụng số lao động có trình độ chuyên môn như sau:

- +Thạc sỹ: 07 người chiếm tỷ lệ 0,38% tổng số lao động;
- + Đại học: 414 người chiếm tỷ lệ 22,45% tổng số lao động;
- + Cao đẳng: 46 người chiếm tỷ lệ 2,49% tổng số lao động;
- + Công nhân kỹ thuật: 1.226 người chiếm tỷ lệ 66,49% tổng số lao động;
- + Lao động thủ công: 151 người chiếm tỷ lệ 8,19% tổng số lao động.

Về sử dụng lao động trong Công ty: Hiện nay Công ty vẫn đang tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm tiết giảm lao động gián tiếp và phục vụ phụ trợ, sắp xếp và sử dụng lao động tiết kiệm, hiệu quả. Tuy nhiên đến năm 2020, khi dự án khai thác than Bắc Bàng Danh đi vào hoạt động ổn định với sản lượng khai thác than đạt 3,3 triệu tấn/năm. Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD, Công ty sẽ đầu tư thêm một số thiết bị mới, đồng thời với đó Công ty sẽ xây dựng kế hoạch sử dụng lao động, cân đối lao động các ngành nghề để có kế hoạch tuyển dụng mới số lao động thiếu theo lộ trình. Khi dự án đi vào hoạt động ổn định, cơ cấu lao động của Công ty sẽ đảm bảo theo mô hình mẫu của Tập đoàn.

## **5. Thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác:**

Trong năm 2019 ban Giám đốc đã thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác trong Công ty. Sự phối kết hợp đó thể hiện bằng các Nghị quyết liên tịch giữa Giám đốc - Công đoàn, Giám đốc - Đoàn thanh niên, Giám đốc - Hội Cựu chiến binh, và các văn bản phối hợp của Đảng ủy với chuyên môn trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

### ***Đánh giá chung:***

Năm 2019 Hội đồng Quản trị đã tăng cường công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra. Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc tiêu chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị; tăng cường kiểm tra giám sát việc thực thi các quy chế này trong mọi hoạt động của Công ty.

Trong năm qua, Hội đồng Quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy hết khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, đồng thời tuyệt đối trung thành không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.



**Phần 2**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2020.**

Căn cứ kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty và nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trên cơ sở điều kiện sản xuất thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2020, cụ thể như sau:

**1. Những chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2020.**

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Đất bóc tổng số	m <sup>3</sup>	<b>43.000.000</b>	
-	Đất bóc CBSX	m <sup>3</sup>	<b>37.700.000</b>	
-	Đất bóc XDCB	m <sup>3</sup>	<b>5.300.000</b>	
2	Than NK sản xuất	tấn	<b>1.250.000</b>	
3	Than chế biến sâu	tấn	<b>220.000</b>	Từ nguồn đất đá lẫn than
4	Doanh thu tổng số	Tr.đồng	<b>2.924.382</b>	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	<b>20.327</b>	
6	Thu nhập bình quân	đ/n/tháng	<b>9.572.000</b>	
7	Tổng mức đầu tư (đã bao gồm VAT)	Tr.đồng	<b>1.082.547</b>	
8	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	lần	<b>0,7</b>	
9	Hệ số nợ phải trả	lần	<b>6,45</b>	
10	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL	Từ 9% trở lên	

**2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:**

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao và điều kiện thực tế của Công ty trong năm 2020, để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu đó là:

**2.1. Bố trí điều hành sản xuất linh hoạt, hợp lý, phù hợp với nhu cầu giao than tiêu thụ.** Tìm mọi biện pháp đảm bảo năng lực tự làm theo kế hoạch. Điều hành việc bóc đất ra than đảm bảo đúng tiến độ. Tăng cường công tác sửa chữa nhanh các thiết bị để huy động ra sản xuất.

**2.2. Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.** Phân đầu hoàn thành kế hoạch bóc đất xây dựng cơ bản của Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh thời gian sớm nhất trong năm 2019.

**2.3. Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất theo hướng gọn nhẹ,** phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, cơ cấu và phân bổ lại lực lượng lao động giữa các ngành nghề và khu vực sản xuất theo chủ trương của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Công ty cần xây dựng kế hoạch đào tạo cụ thể, có cơ chế khuyến khích phù hợp, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng kịp thời quá trình phát triển lâu dài của Công ty.

**2.4. Tiếp tục rà soát và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý theo đúng quy định của Nhà nước, Tập đoàn và Công ty.** Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý sản xuất để tiết giảm chi phí trên cơ sở quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiết kiệm vật tư, nâng cao năng suất lao động, tăng cường công tác chọn lọc than và chế

biến sâu tận thu than, quản trị tốt tài nguyên, nâng cao chất lượng sản phẩm nguồn than giao nhận.

2.5. Thực hiện tốt công tác Quân sự - Quốc phòng tại địa phương, bảo vệ, giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong sản xuất, bảo vệ tốt tài nguyên, ranh giới mỏ. Thực hiện tốt hơn nữa công tác an toàn lao động theo hướng đảm bảo thực sự khắc phục triệt để các rủi ro, nguy cơ, nguyên nhân, nhằm giảm thiểu tai nạn lao động ở mức thấp nhất một cách vững chắc.

2.6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong và ngoài Công ty để kịp thời phản ánh chân thực, khách quan, sinh động các hoạt động sản xuất, kinh doanh, văn hóa, xã hội của Công ty, nhất là những khó khăn thách thức mà Công ty đang gặp phải... và các tấm gương lao động tiên tiến, vượt khó đi lên để người lao động nói riêng và xã hội nói chung thấu hiểu, đồng thuận chia sẻ và các cấp chính quyền địa phương, Tập đoàn kịp thời hỗ trợ.

2.7. Tiếp tục chỉ đạo, quan tâm đến công tác cải tạo và phục hồi hoàn thổ môi trường, phấn đấu xây dựng Công ty trở thành mỏ Hiện đại - An toàn - Xanh - Sạch - Đẹp. Duy trì và phát triển văn hóa, thương hiệu của Công ty theo hướng hiện đại gắn với kỷ luật đồng tâm, truyền thống vượt khó, tăng cường mở rộng mối quan hệ với các cấp Chính quyền địa phương góp phần xóa đói, giảm nghèo. Phát triển nguồn nhân lực, tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới và giữ vững an ninh trật tự xã hội trên địa bàn thành phố Hạ Long.

2.8. Không ngừng củng cố xây dựng hệ thống chính trị, đoàn thể: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Cựu chiến binh để tạo sức mạnh tổng hợp xây dựng Công ty ngày càng bền vững và phát triển mạnh mẽ.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng năm 2020, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông./.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng: CV Đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**

**CÁC NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 589 /BC-VHTC, ngày 31/03/2020 của HĐQT)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	42/BB-VHTC	04/01/2019	<p>1. Tờ trình số 12/TTr-VHTC ngày 02/01/2019 của Giám đốc điều hành Công ty "Về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch công trình thuê thiết bị sàng để chế biến than từ nguồn đất đá lẫn than năm 2019 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin";</p> <p>2. Tờ trình số 24/TTr-VHTC ngày 03/01/2019 của Giám đốc điều hành Công ty "Về việc đề nghị cho chủ trương thanh lý tài sản của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin tại Xã Lộc Thắng – Huyện Bảo Lâm – Tỉnh Lâm Đồng".</p>
2	43/BB-VHTC	16/01/2019	<p>1. Tờ trình số 50/TTr-VHTC ngày 08/01/2019 của Giám đốc "Về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình thuê thiết bị sàng để chế biến than từ nguồn đất đá lẫn than năm 2019 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".</p> <p>2. Tờ trình số 43/TTr-VHTC ngày 08/01/2019 của Giám đốc "Về việc xin phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".</p> <p>3. Tờ trình số 58/TTr-VHTC ngày 09/01/2019 của Giám đốc "V/v ban hành Quy chế quản lý công tác AT-VSLĐ của Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin".</p> <p>4. Tờ trình số 86/TTr-VHTC ngày 10/01/2019 của Giám đốc "V/v Phê duyệt Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu SXKD năm 2019 của Công ty.</p>
3	44/BB-VHTC	21/01/2019	<p>1. Tờ trình số 135/TTr-VHTC ngày 21/01/2019 của Giám đốc "Về việc bổ nhiệm, và điều động cán bộ";</p> <p>4. Văn bản số 339/TKV-KTTC ngày 16/01/2019 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam "V/v định mức nhu cầu vốn lưu động, một số chỉ tiêu tài chính năm 2019" của Công ty.</p>
4	45/BB-VHTC	28/01/2019	<p>1. Tờ trình số 162/TTr-VHTC ngày 25/01/2019 của Giám đốc "V/v phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy chế Quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong nội bộ Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin";</p> <p>2. Tờ trình số 163/TTr-VHTC ngày 25/01/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 2, thuộc công trình: Thuê ngoài vận chuyển đất đá, thuê thiết bị bốc xúc và vận chuyển than năm 2019 của Công ty";</p> <p>3. Văn bản số 438/TKV-KTTC ngày 23/01/2019 của Tổng giám đốc Tập đoàn "V/v xin ý kiến cổ đông về việc TKV tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin".</p> <p>4. Tờ trình số 168/TTr-VHTC ngày 25/01/2019 của Giám đốc "V/v thông qua nội dung chương trình nghị sự của</p>

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			DHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty".
5	46/BB-VHTC	31/01/2019	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 174/TTr-VHTC ngày 29/01/2019 của Giám đốc "V/v áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của TKV trong Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".
6	47/BB-VHTC	20/02/2019	1. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 218/TTr-VHTC ngày 13/02/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt Quy chế Bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin". 2. Hội đồng quản trị xem xét nội dung chương trình và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".
7	48/BB-VHTC	28/02/2019	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 307/TTr-VHTC ngày 28/02/2019 của Giám đốc "V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 sau kiểm toán và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".
8	49/BB-VHTC	01/03/2019	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 325/TTr-VHTC ngày 01/3/2019 của Giám đốc "V/v sắp xếp cán bộ quản lý của Công ty".
9	50/BB-VHTC	07/03/2019	1. Hội đồng quản trị nghe ông Lương Xuân Hùng - Trưởng phòng KH báo cáo tình hình SXKD 02 tháng đầu năm 2019. 2. Hội đồng quản trị nghe Thư ký Công ty báo cáo tiến độ thực hiện chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty. 3. HĐQT xem xét tờ trình số 276/TTr-VHTC ngày 22/02/2019 của Giám đốc "V/v dự thảo Quy chế công tác Văn thư của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin". 4. HĐQT xem xét tờ trình số 310/TTr-VHTC ngày 28/02/2019 của Giám đốc "V/v xin ý kiến cho phép triển khai thực hiện dự án Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin". 5. HĐQT xem xét tờ trình số 248/TTr-VHTC ngày 18/02/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".
10	51/BB-VHTC	19/3/2019	Hội đồng quản trị xem xét và giới thiệu đề cử các ứng viên để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty, bầu bổ sung thành viên HĐQT giữa nhiệm kỳ 2017÷2022.
11	52/BB-VHTC	28/3/2019	1. HĐQT xem xét tờ trình số 359/TTr-VHTC ngày 07/3/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý công tác Vật tư của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin"; 2. HĐQT xem xét tờ trình số 399/TTr-VHTC ngày 12/3/2019 của Giám đốc "Về việc điều chỉnh, bổ sung Quy

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>chế khoán quản trị chi phí của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin";</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 446/TTr-VHTC ngày 21/3/2019 của Giám đốc "Về việc phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2018" của Công ty;</p> <p>4. HĐQT xem xét tờ trình số 475/TTr-VHTC ngày 27/3/2019 của Giám đốc "V/v: Đề nghị phê duyệt kế hoạch thuê thiết bị sàng để chế biến than từ nguồn Bã sàng, bã don năm 2019, phê duyệt kế hoạch sản xuất than sạch năm 2019";</p> <p>5. HĐQT xem xét và thông qua việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.</p>
12	53/BB-VHTC	02/4/2019	<p>HĐQT xem xét tờ trình số 511/TTr-VHTC ngày 02/4/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Thuê thiết bị sàng để chế biến than từ nguồn bã sàng, bã don năm 2019 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".</p>
13	54/BB-VHTC	03/5/2019	<p>1. HĐQT nghe Giám đốc báo cáo về tình hình thực hiện công tác PCTT-TKCN năm 2019 của Công ty.</p> <p>2. HĐQT nghe Trưởng phòng Kế hoạch báo cáo tổng hợp kết quả việc thực hiện kết luận của Tổng Giám đốc Tập đoàn tại thông báo số 48/TB-TKV ngày 08/3/2019.</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 619/TTr-VHTC ngày 22/4/2019 của Giám đốc "Về việc đề nghị Phê duyệt kế hoạch bổ sung khối lượng thuê ngoài bốc xúc và vận chuyển đất đá năm 2019 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".</p> <p>4. HĐQT xem xét tờ trình số 616/TTr-VHTC ngày 22/4/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị thông qua Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán khối lượng thi công năm 2019 thuộc đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới GPKT số 2575/GP-BTNMT ngày 15/8/2018 khu Bắc Bàng Danh, mỏ than Hà Tu, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh".</p> <p>5. HĐQT xem xét tờ trình số 669/TTr-VHTC ngày 02/5/2019 của Giám đốc "V/v phê duyệt quỹ tiền thưởng Ban quản lý điều hành Công ty năm 2018".</p>
14	55/BB-VHTC	13/6/2019	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tiến độ thực hiện gói thầu số 18 Bóc đất XD CB Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty theo văn bản chỉ đạo số 360/TTĐHSX-KCM ngày 27/5/2019 của Tập đoàn TKV.</p> <p>2. Hội đồng quản trị thảo luận về văn bản số 400/TTĐHSX-KCM ngày 11/6/2019 của Tập đoàn "V/v kết thúc đáy moong khu vực đáy moong Via Trụ".</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 813/TTr-VHTC ngày 24/5/2019 của Giám đốc "V/v phê duyệt chuyển bước Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 đối với dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019 - Công ty cổ phần Than Hà Tu</p>

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Vinacomin". 4. HĐQT xem xét tờ trình số 900/TTr-VHTC ngày 11/6/2019 của Giám đốc "V/v phê duyệt dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019-Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin". 5. HĐQT xem xét tờ trình số 861/TTr -VHTC ngày 04/6/2019 của Giám đốc "V/v Bổ nhiệm lại cán bộ quản lý".
15	56/BB-VHTC	03/7/2019	1. HĐQT xem xét tờ trình số 1004/TTr-VHTC ngày 28/6/2019 của Giám đốc "V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin". 2. HĐQT xem xét tờ trình số 1025/TTr-VHTC ngày 02/7/2019 của Giám đốc "V/v xin thông qua việc triển khai thực hiện phương án khoan năm 2019 phục vụ khai thác – Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".
16	57/BB-VHTC	18/7/2019	HĐQT xem xét tờ trình số 1134/TTr-VHTC ngày 17/7/2019 của Giám đốc "Về việc ủy quyền quản lý, điều hành Công ty cổ phần than Hà Tu – Vinacomin".
17	58/BB-VHTC	01/8/2019	1. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1083/TTr-VHTC ngày 11/7/2019 của Giám đốc "V/v xin thông qua việc triển khai thực hiện phương án thành lập bổ sung bản đồ cơ lý đá, khoan khảo sát địa tầng địa chất mỏ than Hà Tu của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin". 2. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1057/TTr-VHTC ngày 08/7/2019 của Giám đốc "V/v phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy chế Quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong nội bộ Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin".
18	59/BB-VHTC	12/8/2019	1. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1231/TTr-VHTC ngày 08/8/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch bổ sung khối lượng thuê ngoài bốc xúc và vận chuyển đất đá năm 2019 – Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin". 2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1240/TTr-VHTC ngày 09/8/2019 của Giám đốc "V/v phê duyệt phương án quan trắc dịch động bãi thải năm 2019 của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin".
19	60/BB-VHTC	14/8/2019	1. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1243/TTr-VHTC ngày 12/8/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 5, công trình: Thuê ngoài bốc xúc và vận chuyển đất đá tại khai trường Công ty 4 tháng cuối năm 2019 của Công ty". 2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1257/TTr-VHTC ngày 14/8/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT một số gói thầu của dự án Bắc Bàng Danh triển khai thực hiện trong năm 2019. 3. Một số công việc quản lý thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
20	61/BB-VHTC	21/8/2019	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1310/TTr-VHTC ngày 21/8/2019 của Giám đốc "Về việc đề nghị



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			thông qua nội dung trả đất với diện tích 351.423,4 m <sup>2</sup> khu vực bãi thải Chính Bắc để thực hiện dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.
21	62/BB-VHTC	27/8/2019	Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1349/TTr-VHTC ngày 27/8/2019 của Giám đốc về việc điều chỉnh một số nội dung của tờ trình số 1231/TTr-VHTC ngày 08/8/2019 “V/v đề nghị phê duyệt Kế hoạch bổ sung khối lượng thuê ngoài Bốc xúc & vận chuyển đất đá năm 2019 – Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”.
22	63/BB-VHTC	28/8/2019	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1351/TTr-VHTC ngày 28/8/2019 của Giám đốc “Về việc điều chỉnh kế hoạch LCNT công trình thuê ngoài bốc xúc & vận chuyển đất đá tại khai trường Công ty 4 tháng cuối năm 2019 – Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”.
23	64/BB-VHTC	05/9/2019	1. Hội đồng quản trị nghe Công ty báo cáo kết quả SXKD 8 tháng và phương án SXKD 4 tháng còn lại của năm 2019. 2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1318/TTr-VHTC ngày 21/8/2019 của Giám đốc “V/v Thuê ngoài thiết bị gạt bãi thải 4 tháng cuối năm 2019 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”. 3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1369/TTr-VHTC ngày 30/8/2019 của Giám đốc “V/v Bổ nhiệm lại cán bộ quản lý”. 4. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1377/TTr-VHTC ngày 03/9/2019 của Giám đốc “V/v Thông qua quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra của Công ty”.
24	65/BB-VHTC	06/9/2019	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1399/TTr-VHTC ngày 06/9/2019 của Giám đốc “Về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT công trình: Thuê ngoài san gạt bãi thải 4 tháng cuối năm 2019 – Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”.
25	66/BB-VHTC	27/9/2019	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1455/TTr-VHTC ngày 16/9/2019 của Giám đốc “Về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công (phương án thi công) - dự toán khối lượng thi công năm 2019 thuộc Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới GPKT số 2575/GP-BTNMT ngày 15/8/2018 khu Bắc Bàng Danh, mỏ than Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh” và tờ trình số 1499/TTr-VHTC ngày 23/9/2019 “V/v điều chỉnh thời gian thi công thăm dò phục vụ sản xuất năm 2019 thuộc Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới GPKT số 2575/GP-BTNMT ngày 15/8/2018 khu Bắc Bàng Danh, mỏ than Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh”.
26	67/BB-VHTC	10/10/2019	1. Hội đồng quản trị nghe Công ty báo cáo kết quả SXKD quý 3 và 9 tháng năm 2019, phương án SXKD quý IV năm 2019. 2. Hội đồng quản trị xem xét báo cáo của Giám đốc ngày 09/10/2019 “V/v điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>2019 của Công ty".</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1591/TTr-VHTC ngày 09/10/2019 của Giám đốc "V/v Điều chỉnh mức lương cho Trưởng BKS";</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1522/TTr-VHTC ngày 26/9/2019 của Giám đốc "V/v Đề nghị điều chỉnh thay đổi một số hạng mục công trình, thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh".</p>
27	68/BB-VHTC	23/10/2019	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét công tác chuẩn bị triển khai thực hiện dự án hệ thống điều hành tập trung;</p> <p>2. Hội đồng quản trị kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT về triển khai thực hiện gói thầu số 18 bóc đất XDCB thuộc dự án BBD của Công ty;</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1646/TTr-VHTC ngày 15/10/2019 của Giám đốc "V/v Xin ý kiến các chỉ tiêu chủ yếu KH PHKD năm 2020 và kế hoạch dài hạn giai đoạn 2021÷2025 trước khi trình TKV";</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1602/TTr-VHTC ngày 11/10/2019 của Giám đốc "V/v Đề nghị phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu triển khai thực hiện 3 tháng cuối năm 2019, thuộc dự án KTLT khu Bắc Bàng Danh";</p> <p>5. Mọi số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p>
28	69/BB-VHTC	31/10/2019	<p>1. Hội đồng quản trị nghe Công ty báo cáo kết quả SXKD tháng 10 và phương án SXKD tháng 11 năm 2019;</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1739/TTr-VHTC ngày 29/10/2019 của Giám đốc "V/v bổ nhiệm lại cán bộ quản lý";</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1741/TTr-VHTC ngày 30/10/2019 của Giám đốc "V/v rà soát bổ sung và đưa ra khỏi danh sách quy hoạch cán bộ quản lý".</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1742/TTr-VHTC ngày 30/10/2019 của Giám đốc "V/v xin phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".</p>
29	70/BB-VHTC	05/12/2019	<p>1. HĐQT nghe báo cáo kết quả SXKD tháng 11 và dự kiến phương án SXKD tháng 12, kết quả SXKD năm 2019;</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 1963/TTr-VHTC ngày 03/12/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án: Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2018 của Công ty";</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 1916/TTr-VHTC ngày 26/11/2019 "V/v phê duyệt quy hoạch các chức danh là cán bộ lãnh đạo".</p> <p>4. HĐQT xem xét tờ trình số 1960/TTr-VHTC ngày 03/12/2019 của Giám đốc "V/v bổ nhiệm các bộ quản lý".</p> <p>5. HĐQT xem xét tờ trình số 1966/TTr-VHTC ngày</p>

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			03/12/2019 của Giám đốc "V/v bổ nhiệm lại các bộ quản lý". 6. HĐQT xem xét tờ trình số 1913/TTr-VHTC ngày 25/11/2019 "V/v phê duyệt kế hoạch công trình thuê ngoài bốc xúc và vận chuyển đất đá, thuê thiết bị bốc xúc và vận chuyển than, thuê san gạt bãi thải và thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng, bã don năm 2020 của Công ty". 7. HĐQT xem xét tờ trình Số 1972/TTr-VHTC ngày 04/12/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch thuê ngoài dịch vụ cung cấp bữa ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động".
30	71/BB-VHTC	11/12/2019	1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1992/TTr-VHTC ngày 06/12/2019 của Giám đốc "Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dịch vụ cung cấp bữa ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động". 2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 2013/TTr-VHTC ngày 11/12/2019 "V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Thuê ngoài các công đoạn bốc xúc và vận chuyển đất đá; Thuê thiết bị bốc xúc và vận chuyển than; Thuê san gạt bãi thải năm 2020 của Công ty".
31	72/BB-VHTC	25/12/2019	1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1963/TTr-VHTC ngày 03/12/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án: Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2018 của Công ty". 2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 2028/TTr-VHTC ngày 13/12/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT gói thầu số 43 thuộc dự án khai thác lộ thiên khu BBD của Công ty". 3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 2108/TTr-VHTC ngày 24/12/2019 của Giám đốc "V/v huy động vốn thực hiện dự án khai thác lộ thiên khu BBD của Công ty". 4. HĐQT xem xét tờ trình số 2118/TTr-VHTC ngày 25/12/2019 của Giám đốc "V/v đề nghị xin hạch toán chi phí khác thuộc chi phí chuẩn bị ĐTXD công trình Nhà văn phòng Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".
32	73/BB-VHTC	25/12/2019	Hội đồng quản trị và Ban thường vụ Đảng ủy Công ty xem xét đơn đề nghị xin thôi giữ chức vụ Giám đốc ngày 10/12/2019 của ông Vũ Hồng Cẩm và công tác cán bộ quản lý cấp cao của Công ty.
33	2999/NQLT-VHTC	25/12/2019	Nghị quyết liên tịch giữa HĐQT với Ban thường vụ đảng ủy Công ty về công tác cán bộ quản lý cao cấp của Công ty.
34	56/QĐ-VHTC	07/01/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch công trình thuê thiết bị sang để chế biến than từ nguồn đất đá lẫn than năm 2019 của Công ty.
35	132/QĐ-VHTC	17/01/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Thuê thiết bị sang để chế biến than từ nguồn đất đá lẫn than năm 2019 của Công ty.
36	130/QĐ-VHTC	17/01/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			của Công ty.
37	131/QĐ-VHTC	17/01/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty.
38	168/QĐ-VHTC	23/01/2019	Quyết định bổ nhiệm Phó giám đốc
39	189/QĐ-VHTC	28/01/2019	Quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 2 thuộc công trình: Thuê ngoài của Công ty.
40	190/QĐ-VHTC	28/01/2019	Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty.
41	268/QĐ-VHTC	31/01/2019	Quyết định ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương áp dụng trong Công ty.
42	753/QĐ-VHTC	29/3/2019	Quyết định phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2018 của Công ty.
43	763/QĐ-VHTC	29/3/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất than sạch năm 2019 của Công ty.
44	764/QĐ-VHTC	29/3/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch công trình thuê thiết bị sàng để chế biến than từ nguồn bã sàng, bã don năm 2019 của Công ty.
45	765/QĐ-VHTC	29/3/2019	Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT của Công ty.
46	795/QĐ-VHTC	02/4/2019	Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT công trình: Thuê thiết bị sàng để chế biến than từ nguồn bã sàng, bã don năm 2019 của Công ty.
47	940/QĐ-VHTC	26/4/2019	Quyết định về thay đổi nhân sự trong Tổ thẩm định của HĐQT Công ty.
48	980/QĐ-VHTC	04/5/2019	Quyết định trả thù lao năm 2019 cho thành viên HĐQT, BKS của Công ty.
49	979/QĐ-VHTC	04/5/2019	Quyết định về chi trả tiền cổ tức năm 2018
50	1020/QĐ-VHTC	08/5/2019	Quyết định thưởng viên chức quản lý, điều hành Công ty năm 2018
51	1373/QĐ-VHTC	27/6/2019	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019 của Công ty.
52	1372/QĐ-VHTC	27/6/2019	Quyết định phê duyệt chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019 của Công ty.
53	1373/QĐ-VHTC	27/6/2019	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư PVSX năm 2019 của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
54	1502/QĐ-VHTC	15/7/2019	Phê duyệt Kế hoạch LCNT dự án đầu tư phục vụ SX năm 2019 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
55	1761/QĐ-VHTC	12/8/2019	Phê duyệt Kế hoạch bổ sung khối lượng thuê ngoài bốc xúc vận chuyển đất đá năm 2019 của Công ty.
56	1778/QĐ-VHTC	14/8/2019	Phê duyệt Kế hoạch LCNT công trình Thuê ngoài bốc xúc vận chuyển đất đá 4 tháng cuối năm 2019
57	1792/QĐ-VHTC	16/8/2019	Ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương và thu nhập của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
58	1868/QĐ-VHTC	27/8/2019	Phê duyệt điều chỉnh đơn giá Công trình, dự toán Công trình thuê ngoài bốc xúc và chuyển đất đá năm 2019.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
59	1876/QĐ-VHTC	28/8/2019	Điều chỉnh kế hoạch LCNT các gói thầu số 43, 47, 52 thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty.
60	1879/QĐ-VHTC	28/8/2019	Phê duyệt kế hoạch LCNT Công trình thuê ngoài bốc xúc và vận chuyển đất đá 4 tháng cuối năm 2019
61	1952/QĐ-VHTC	05/9/2019	Phê duyệt kế hoạch và dự toán Công trình thuê ngoài san gạt bãi thải 4 tháng cuối năm 2019 của Công ty.
62	1977/QĐ-VHTC	09/9/2019	Phê duyệt kế hoạch LCNT Công trình thuê ngoài san gạt bãi thải 4 tháng cuối năm 2019
63	2115/QĐ-VHTC	20/9/2019	Thay đổi nhân sự trong tổ thẩm định trực thuộc Hội đồng quản trị.
64	2175/QĐ-VHTC	27/9/2019	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động công tác Thanh tra trong Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
65	2384/QĐ-VHTC	24/10/2019	Điều chỉnh kế hoạch LCNT các gói thầu thực hiện trong 03 tháng cuối năm 2019 của Công ty.
66	2438/QĐ-VHTC	31/10/2019	Quyết định bổ nhiệm lại Kế toán trưởng của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
67	2440/QĐ-VHTC	31/10/2019	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch ĐTXD năm 2019 của Công ty.
68	2521/QĐ-VHTC	31/10/2019	Phê duyệt và đưa ra khỏi danh sách quy hoạch cán bộ quản lý các đơn vị trong Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin các giai đoạn 2015÷2020 và giai đoạn 2020÷2025.
69	2774/QĐ-VHTC	06/12/2019	Phê duyệt Kế hoạch thuê ngoài dịch vụ cung cấp bữa ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động.
70	2782/QĐ-VHTC	06/12/2019	Phê duyệt kế hoạch Công trình thuê ngoài các công đoạn: Bốc xúc và vận chuyển đất đá, thuê thiết bị vận chuyển than và san gạt bãi thải năm 2020 của Công ty.
71	2837/QĐ-VHTC	12/12/2019	Phê duyệt kế hoạch LCNT cung cấp dịch vụ bữa ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động.
72	2838/QĐ-VHTC	12/12/2019	Phê duyệt kế hoạch LCNT công trình Thuê ngoài cá công đoạn bốc xúc và vận chuyển đất đá, thuê thiết bị bốc xúc than và thuê san gạt bãi thải năm 2020 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
73	2898/QĐ-VHTC	17/12/2019	Phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo của Công ty giai đoạn 2016÷2020 và 2020÷2025 (sau rà soát) của Công ty.

Số: 485 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 20 tháng 3 năm 2020

## BÁO CÁO

Về việc tổng kết hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2019

Phương hướng nhiệm vụ năm 2020

### PHẦN THỨ NHẤT

#### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

##### I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019

###### 1. Đánh giá chung

Trong năm 2019, ngoài những thuận lợi như: thời tiết mưa ít, sản lượng than sẵn sàng đáp ứng đủ cho nhu cầu tiêu thụ của Tập đoàn, các chủng loại than phù hợp với nhu cầu tiêu thụ trên thị trường. Bên cạnh đó, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn như: Tốc độ tiêu thụ than chất lượng cao không đạt so với kế hoạch (do hết tháng 5/2019 Chính phủ mới cho phép xuất khẩu), Công ty phải tập trung các nguồn lực hạ moong để kết thúc dự án mỏ Hà Tu, Dự án Bắc Bàng Danh mới bắt đầu khởi công sản lượng than còn thấp, điều kiện làm việc khó khăn hơn, trong khi hầu hết các thiết bị xe máy đã hết khấu hao, dẫn tới các thiết bị không phát huy được năng suất, chi phí còn tăng; vv ... yêu cầu phải cải tạo toàn bộ hệ thống khai thác để đáp ứng cho các thiết bị có trọng tải lớn.

Xác định được rõ những thách thức, thuận lợi và thời cơ, năm 2019, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của các đồng chí Lãnh đạo, các Ban chuyên môn của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam. Sự đồng lòng thống nhất của toàn bộ hệ thống chính trị từ Công ty đến các Công trường, phân xưởng, tổ đội sản xuất; sự thể hiện vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại các đơn vị trong toàn Công ty đã phát huy sức mạnh vượt qua khó khăn, thách thức. Tất cả các chỉ tiêu thực hiện đều hoàn thành và vượt kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

###### 2. Kết quả thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ:

- **Bốc xúc đất đá tổng số:** đạt 35,4/33,0 triệu m<sup>3</sup>, bằng 107,2% so với kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ.

- **Than nguyên khai:** Thực hiện đạt 1.352/1.300 nghìn tấn, bằng 104,0% so với kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ.

- **Than tiêu thụ:** thực hiện đạt 1.429/1.357 ngàn tấn, bằng 105,3% so với kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ.



- **Doanh thu:** Tổng doanh thu của Công ty đạt 2.462.523/1.996.762 triệu đồng, bằng 123,3% so với kế hoạch theo NQ ĐHCĐ. Trong đó: doanh thu từ sản xuất than: 2.436.440 tr.đồng, doanh thu khác 26.083 tr.đồng.

- **Lợi nhuận:** Tổng lợi nhuận toàn Công ty đạt 88,6/15,4 tỷ đồng bằng 575,3% so với kế hoạch theo NQ ĐHCĐ. Lợi nhuận của Công ty đạt cao do Công ty đã triển khai quyết liệt các giải pháp tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm, và tăng được sản lượng than sạch chế biến từ SPNT.

- **Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng):** Tiền lương bình quân: 10,8/8,5 triệu đồng/người/tháng bằng 127% kế hoạch theo NQ ĐHCĐ.

- **Cổ tức/vốn Điều lệ (%):** Trả cổ tức 10%, tăng 3% so với NQ ĐHCĐ (Nghị quyết phê duyệt là từ 7% trở lên).

## II. Một số giải pháp chủ yếu Công ty đã tổ chức, triển khai thực hiện

### 1. Công tác điều hành sản xuất, quản lý kỹ thuật công nghệ

Công tác tổ chức điều hành sản xuất, cũng như quản lý kỹ thuật công nghệ phát huy được tinh linh động, hiệu quả trong sản xuất góp phần lớn vào kết quả SXKD của Công ty, cụ thể:

- Trong những tháng đầu năm, Công ty đã tập trung triển khai PA hạ moong ở cả 2 vỉa, tiến tới kết thúc khai thác moong Vía Trụ, hàng kỳ tổ chức kiểm điểm tiến độ hạ moong, kết hợp tập trung lấy than khu vực đáy moong trước thời điểm mùa mưa, đảm bảo tiến độ đề ra, cụ thể: Đã tập trung năng lực đẩy mạnh tiến độ kết thúc khai thác than moong Vía Trụ trong tháng 5 vượt sản lượng TKV giao 353/330 ngàn tấn, tạo diện đổ thải cho triển khai dự án Bắc Bàng Danh. Đã xây dựng phát động và hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch thi đua lao động sản xuất 120 ngày đêm; theo đó, Công ty đã thực hiện hoàn thành khối lượng 5,3 triệu m<sup>3</sup> theo phương án cải tạo thông số hệ thống khai thác khu Bắc Bàng Danh và tháng 12 tiếp tục báo cáo TKV cho phép bóc thêm 800 ngàn m<sup>3</sup>, nâng tổng số khối lượng bóc đất thêm năm 2019 so với KH đầu năm là 6,1 triệu m<sup>3</sup> (chiếm 32%) và đã khai thác tăng thêm 52 ngàn tấn than NK so với KH đầu năm. Khối lượng đất đá bóc CBSX 4th cuối năm là 13,4 triệu m<sup>3</sup> tăng 13% so với khối lượng đã bóc trong 8 tháng đầu năm (11,9 triệu m<sup>3</sup>); đất bóc XDCEB 4th cuối năm đạt 8,5 triệu m<sup>3</sup> tăng cao so với khối lượng đất bóc 8 tháng đầu năm (thực hiện từ 20/5: 1,6 triệu m<sup>3</sup>).

- Công tác quản lý kỹ thuật cơ bản, cải tạo hệ thống khai thác để đồng bộ thiết bị và tăng NSLĐ: Để cải tạo lại các thông số của HTKT trong quá trình thực hiện dự án BBD theo chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3933/TKV-KH để có điều kiện áp dụng đồng bộ thiết bị có công suất lớn (máy xúc 12 m<sup>3</sup>, ô tô đến 130 tấn). Công ty đã tăng cường quản lý kỹ thuật cơ bản, tập trung cải tạo lại các thông số của hệ thống khai thác theo phương án cải tạo đã được Tập đoàn phê duyệt. Kết quả đã hình thành 3 tuyến đường vận chuyển chính mức +50, +95 và +135 có chiều rộng >20m đảm bảo cho xe 100 tấn hoạt động hiệu quả. Các thông số hệ thống khai thác đã được cải thiện, khu vực phía Bắc khai trường đã hình thành các tầng công tác mức +200, +140, +125, +90, +60 có chiều rộng >40m tạo điều kiện tăng năng suất thiết bị. Cụ thể, có tháng năng suất

thiết bị đạt rất cao như tháng 11/2019, xúc thủy lực PC2000 12 m<sup>3</sup> đạt từ 320÷389 ngàn m<sup>3</sup>/tháng; xúc điện đạt bq 120 ngàn/máy/tháng; khoan xoay cầu 250mm đạt 68.758mks/10 máy/tháng (bình quân 6,9 ngàn mks/máy/tháng).

- Công tác chế biến, tiêu thụ: Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn TKV về việc tập trung chế biến ra cám 7 để pha trộn than nhập khẩu, Công ty đã triển khai các phương án sàng tuyển, chế biến, pha trộn, kết quả năm 2019 Công ty đã giao thông qua Công ty Tuyển Than Hòn Gai với khối lượng: 156,7/100 ngàn tấn bằng 156,7% kế hoạch TKV giao.

## 2. Công tác quản lý điều hành và quản trị doanh nghiệp

- Công tác đầu tư phát triển, đổi mới công nghệ: Trong năm, để đổi mới công nghệ, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo công tác an toàn, ANTT, C.ty đầu tư một số công trình trọng điểm: (i) Đồng bộ thiết bị có công suất lớn để nâng năng suất lao động, cải thiện các thông số HTKT, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, cụ thể: C.ty đã có 03 máy xúc có công suất lớn, gầu xúc 12m<sup>3</sup>; 06 xe HD785 có trọng tải 92 tấn; 04 xe thử nghiệm 130 tấn; 07 xe CAT có trọng tải 96 tấn. Tổng sản lượng thực hiện máy xúc gầu 12m<sup>3</sup> là: 5,3 triệu m<sup>3</sup>; vận chuyển là: 25,1 triệu tkm; (ii) 03 hệ thống tầng vận chuyển đất đá đổ thải cố định trên khai trường đã được thấp đèn cao áp chiếu sáng toàn tuyến vận chuyển, các kho than, văn phòng CT-PX được chiếu sáng 100% và hệ thống Camera theo dõi giám sát toàn khai trường. Ngoài ra, C.ty đầu tư, cải thiện môi trường làm việc, nâng cao tinh thần cho người lao động qua việc sửa chữa nâng cấp, thay mới công cụ dụng cụ, trồng cây, hoa khu nhà giao ca, văn phòng trong toàn Công ty...

- Công tác quản trị chi phí, giá thành: Bên cạnh công tác điều hành đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp với mục tiêu tăng cường công tác quản trị chi phí, cụ thể: (i) Công ty đã triển khai ký hợp đồng giao khoán với các đơn vị sản xuất, và xây dựng các chương trình để các đơn vị giao khoán đến từng tổ đội sản xuất (ii) Trong quá trình triển khai thực hiện khoán, các khó khăn vướng mắc của đơn vị thông qua văn bản, Công ty đã kịp thời phối hợp xem xét, tìm cách tháo gỡ (iii) Công ty giao kế hoạch sản lượng hàng tháng gắn với chi phí khoán của các đơn vị, (iiii) định kỳ 15 ngày phân tích tình hình hoạt động tài chính, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, theo dõi việc thực hiện các định mức vật liệu, nhiên liệu để kịp thời có phương án điều hành sản xuất cho phù hợp.

Do đó, thực hiện chi phí khoán nội bộ năm 2019 của toàn Công ty đã có tiết kiệm. Tổng chi phí khoán toàn Công ty thực hiện giảm -5.248 triệu đồng so với KH giao. Một số đơn vị thực hiện tốt chi phí khoán, như: Công trường khoan, Via 7&8, Xe 1... Tuy nhiên, một số đơn vị thực hiện còn tăng chi phí khoán cần có biện pháp quyết liệt hơn trong thời gian tới.

- Công tác cân đối tài chính, vốn dài hạn: Năm 2019, Công ty đã xây dựng PA kế hoạch 5 năm 2021-2025 trình HĐQT Công ty thông qua và đã báo cáo Tập đoàn tại văn bản số 1800/BC-VHTC ngày 06/11/2019 để làm cơ sở triển khai thực hiện. Đến nay, Công ty đã ký hợp đồng vay tín dụng dài hạn với các tổ chức ngân hàng để thực hiện dự án, như Ngân hàng ngoại thương 500



tỷ đồng, Ngân hàng BIDV 800 tỷ đồng, Ngân hàng quốc tế 500 tỷ đồng, Ngân hàng quân đội 124 tỷ đồng; đồng thời, ký hợp đồng thuê Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp lập phương án khai thác hợp lý dự án Bắc Bàng Danh để phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay (khi thay đổi về công suất dự án, thời gian khai thác, chỉ đạo của Tỉnh,...).

### 3. Công tác đầu tư, môi trường và phòng chống mưa bão

3.1. Công tác môi trường: Theo chỉ đạo của Tập đoàn, công tác bảo vệ môi trường cần phải chú trọng ngay từ đầu, với mục tiêu dự án xanh, sạch, đẹp làm tiền đề và sẵn sàng chứng minh khai thác lộ thiên luôn đảm bảo các tiêu chí môi trường nghiêm ngặt. Theo đó, năm 2019 Công ty tập trung trồng cây cải tạo phục hồi môi trường các bãi thải mỏ và dọc các sườn tầng, tuyến đường vận chuyển với tổng giá trị thực hiện 2,5 tỷ đồng; công trình gia cố kè chắn đất đá chống sạt lở các khu dân cư là 139 tr.đồng; quan trắc môi trường định kỳ 4 quý: 410 tr.đồng, thuê xử lý nước thải mỏ tổng số 12,6 tỷ đồng, và cải tạo cảnh quan, khuôn viên, cây xanh từ khu văn phòng Công ty đến các công trường phân xưởng. . .

3.2. Công tác PCTT-TKCN: Công ty đã chủ động thực hiện công tác PCTT-TKCN ngay từ những tháng trước mùa mưa bão, do đó đã hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do mưa, bão gây ra. Đặc biệt, các hệ thống mương rãnh, kè chắn đã được Công ty tổ chức khơi thông, gia cố, đã phát huy được hiệu quả cao, hạn chế tối đa nước chảy xuống moong, tiết kiệm chi phí bơm nước moong. Trong năm 2019, Công ty đã triển khai thực hiện các công trình PCMB với tổng giá trị thực hiện 5,6 tỷ đồng. Đồng thời, để chuẩn bị tốt cho Kế hoạch năm 2020, từ cuối tháng 11/2019 Công ty đã chỉ đạo và xây dựng phương án khai thác trước và trong mùa mưa tại văn bản số 1857/PA-VHTC ngày 15/11/2019 và kế hoạch triển khai thi công các công trình phục vụ thoát nước, PCMB số 1911/KH-VHTC ngày 25/11/2019. Đến nay, Công ty đã thi công xong các tầng thoát nước cơ bản phía Bắc khai trường để thoát nước về các tuyến mương chính mức +35, +75, +135 và +25 và ngay từ đầu năm 2020 Công ty đã lập phương án thi công hệ thống thoát nước trong khai trường số 37/PA-VHTC ngày 09/1/2020, theo đó đưa ra khối lượng và tiến độ hoàn thành các hạng mục và đến 31/3/2020 sẽ hoàn thành thi công các tầng thoát nước khu vực phía Bắc khai trường.

### 3.3. Thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Stt	Tên công trình	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ %
	<b>TỔNG</b>	<b>615.803</b>	<b>635.207</b>	<b>103,2%</b>
<b>A</b>	<b>Trả nợ khối lượng năm trước</b>	<b>29.009</b>	<b>29.009</b>	

Stt	Tên công trình	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ %
1	Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2018	11.000	11.000	
2	Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh	18.009	18.009	
<b>B</b>	<b>Kế hoạch 2019</b>	<b>586.794</b>	<b>606.198</b>	

Thực hiện KH ĐTXD năm 2019 vượt so với KH ĐTXD được duyệt do 02 hạng mục mua sắm thiết bị Gói thầu số 52: Ô tô tải trọng 90-100 tấn, Gói thầu số 47: Máy xúc E = 10-12m<sup>3</sup> đã thực hiện xong trong năm 2019 (thiết bị về đầu tháng 12/2019). Trong đó:

- Gói thầu số 18: Bóc đất xây dựng cơ bản: Công ty đã triển khai phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán XDCT Bóc đất xây dựng cơ bản với khối lượng 14.000.000 m<sup>3</sup> đất đá (tiến độ thực hiện là 12 tháng). Ngày 10/5/2019, Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 18 tại Quyết định số 1037/QĐ- VHTC và ký hợp đồng thi công gói thầu vào ngày 15/05/2019.

- Khối lượng thực hiện năm 2019: Công ty thực hiện bóc đất xây dựng cơ bản với khối lượng: 10,1/14,0 triệu m<sup>3</sup>, bằng 72,1% kế hoạch đầu năm, và bằng 96,1% kế hoạch điều hành. Nguyên nhân chưa đạt là do:

(i) Do công tác lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật của cơ quan, ban ngành của Nhà nước chậm so với tiến độ cụ thể: Ngày 15/8/2018 Bộ Tài nguyên Môi trường mới cấp phép khai thác Dự án Bắc Bàng Danh theo giấy phép khai thác số 2575/ GP-BTNMT; Ngày 06/11/2018 Sở Công thương tỉnh Quảng Ninh mới có Thông báo kết luận thẩm định thiết kế kỹ thuật số 3157/SCT-QLCN, dẫn đến việc triển khai, lựa chọn nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công, tư vấn, thiết kế kỹ thuật... đơn vị thi công bóc đất xây dựng cơ bản bị chậm theo, và ngày 15/5/2019 ký hợp đồng thi công gói thầu bóc đất XD CB gói thầu số 18, và ngày 20/5/2019 hoàn thiện các thủ tục để bàn giao mặt bằng thi công.

(ii) Trong thời điểm bắt đầu thi công, giữa quý I và quý II năm 2019, thời tiết không thuận lợi do có nhiều ngày mưa dài lớn và bão, (iii) diện thi công bóc đất XD CB các tháng đầu còn chật hẹp, khó khăn do phải điều chỉnh thiết kế đẩy nhanh tiến độ từ 12 tháng xuống còn 7 tháng.

#### **4. Công tác triển khai thực hiện NQ số 40 và Chương trình thực hành TKCLP**

Thực hiện Nghị quyết số 40-NQ/ĐU ngày 08/1/2019 của Đảng ủy Tập đoàn và Chỉ thị số 123/CT-TKV ngày 13/6/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2017 - 2020, Công ty đã triển khai với các nội dung cụ thể sau:

- Ban hành phương án số 154/PA – VHTC ngày 24/1/2019 của Giám đốc Công ty về việc các giải pháp tiết kiệm năng lượng năm 2019;

- Ban hành chỉ thị số 497/VHTC – CV ngày 29/3/2019 của Giám đốc Công ty về việc tăng cường tiết kiệm điện;

- Ban hành Quyết định số 1331/QĐ – VHTC ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Giám đốc Công ty về việc Ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.

- Ban hành công văn số 1388/KH – VHTC ngày 04/9/2019 của Giám đốc Công ty về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức để cơ cấu lại lực lượng về tiệp cận mô hình mẫu của Tập đoàn, cũng như đề án nâng cao năng lực sản xuất của Công ty giai đoạn 2017 – 2021 đã được TKV phê duyệt. Rà soát các công đoạn phục vụ để tổ chức thuê ngoài để tiết kiệm lao động và chi phí.

- Công ty tiếp tục rà soát việc thực hiện chi phí các công đoạn trong sản xuất của Công ty, tập trung chỉ đạo vào công đoạn bốc xúc, vận chuyển đất đá, bốc xúc vận chuyển than, các thiết bị phục vụ sản xuất hết khấu hao hoặc chi phí sản xuất lớn hơn định mức, không hiệu quả thì dừng để thanh lý nhằm tận dụng vật tư, phụ tùng để duy trì thiết bị khác hiệu quả hơn.

- Công ty hạn chế tối đa vào các khoản chi phí khác như hội họp, tiếp khách, thăm quan nghỉ mát ... các chi phí đều được xây dựng trên cơ sở tiết kiệm tối đa các khoản chi phí trên tinh thần chỉ đạo của Tập đoàn.

## 5. Một số mặt công tác khác

- *Công tác An toàn:* Năm 2019, Công ty đã tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ cho các đối tượng theo đúng kế hoạch đề ra. Triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo an toàn, ngoài việc thường xuyên kiểm tra trên khai trường công ty cũng duy trì việc theo dõi thực hiện công tác an toàn qua hệ thống Camera giám sát. Tuy nhiên, do ý thức của một số bộ phận cán bộ chỉ huy cũng như người lao động trong sản xuất có yếu tố lơ là, chưa chú tâm đến an toàn nên còn để xảy ra 06 vụ tai nạn lao động (01 nhẹ, 04 nặng, và 01 vụ đặc biệt nghiêm trọng).

- *Công tác An ninh trật tự:* Tiếp tục được duy trì ổn định, thực hiện quyết liệt, ngăn chặn việc xâm nhập khai trường trộm cắp than, kiểm soát người và thiết bị hoạt động tại khai trường và ra vào khai trường cụ thể: *Công ty thành lập tổ công tác cơ động phòng chống tiêu cực theo QĐ số 2178/QĐ-VHTC ngày 27/9/2019; Chỉ thị số 2005/CT-VHTC ngày 12/9/2019 của Giám đốc Công ty về việc tăng cường công tác bảo vệ ANTT, bảo vệ khai trường, giám sát hoạt động SXKD, bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ;...* Thường xuyên kiểm tra, giám sát bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, tích cực phối hợp với Chính quyền địa phương ngăn chặn hiện tượng khai thác, chế

biên trái phép. Đến nay không còn hiện tượng dân vào khai trường nhật than, thu gom dầu trái phép. Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết 16/NQ-TU của Tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động quản lý, khai thác, chế biến, tiêu thụ than, khoáng sản.

- **Công tác thi đua-khen thưởng:** Ngay từ đầu năm, Công ty đã phát động phong trào thi đua lao động sản xuất sâu rộng trong toàn Công ty với mục tiêu An toàn-Đổi mới-Phát triển. Tiếp tục hoàn thiện tái cơ cấu, hoàn thiện tổ chức, cơ chế quản lý, tinh giản lao động, tăng năng suất, giảm chi phí. Thực hiện phát động thi đua thực hiện 03 công trình trọng điểm, trong đó: Công trình hoàn thành kế hoạch sản lượng tự làm đã phát huy một cách hiệu quả. Phát động đợt thi đua khai thác kết thúc moong Vĩa Trụ, thi phát động thi đua Tháng Công nhân, tháng Công đoàn tham gia quản lý; phát động 120 ngày đêm thi đua lao động sản xuất...Các đợt phát động thi đua đã được đông đảo CBCNV trong toàn Công ty tích cực hưởng ứng và thực hiện đạt kết quả cao.

Kết thúc năm 2019, Công ty có 9 thiết bị đạt năng suất dẫn đầu Tập đoàn: 04 máy khoan xoay cầu, 04 máy xúc EKG và 01 xe vận tải đất, và đề nghị các cấp tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng các cấp cho 30 tập thể và cá nhân đạt các thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

- **Công tác kỷ luật:** Công tác kỷ luật lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Tập đoàn và Công ty. Căn cứ vào hồ sơ và tính chất vụ việc, mức độ vi phạm của cá nhân Công ty tổ chức họp xét kỷ luật theo đúng quy định tại Nghị định 05/2015/NĐ-CP của chính phủ và Nội quy lao động của Công ty để đưa ra các hình thức kỷ luật xử lý đúng người đúng tội.

Trong năm, Công ty xử lý 14 CBCNV vi phạm Nội quy lao động, trong đó cán bộ: 04 người, công nhân 10 người với các hình thức như sau: Khiển trách: 11 người; Kéo dài thời hạn nâng lương: 02 người; Cách chức : 01 người.

#### **IV. Đánh giá chung**

Năm 2019, tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tập đoàn, sự phối hợp, tạo điều kiện của Chính quyền địa phương và truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm”, sự đồng thuận của CNVCLĐ trong toàn Công ty, đã phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị vượt qua khó khăn để hoàn thành thắng lợi toàn bộ các mục tiêu của chương trình phát động thi đua 120 ngày đêm, đồng thời hoàn thành toàn diện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2019 được Tập đoàn giao. Việc làm của người lao động được ổn định, thu nhập tăng cao, đời sống vật chất, tinh thần của tập thể CNLĐ được cải thiện rõ rệt.

Các mặt công tác quản lý như: công tác an toàn, công tác phối hợp điều hành sản xuất, nâng cao năng suất thiết bị tự làm, quản lý sửa chữa thiết bị, công tác khoán và quản trị chi phí, đã có nhiều đổi mới, tuy nhiên vẫn cần phải tiếp tục hoàn thiện và triển khai tích cực hơn nữa. (Đặc biệt là công tác đầu tư XDCB, công tác an toàn).

7 

## Một số tồn tại, hạn chế:

### (1) Công tác an toàn:

- Mặc dù C.ty luôn đặt công tác AT là mục tiêu hàng đầu, triển khai rất nhiều biện pháp, giải pháp. Tuy nhiên, do ý thức của người lao động trong việc tuân thủ nội quy, quy trình kỹ thuật an toàn, sự thiếu sâu sát trong công tác kiểm tra và phát hiện các nguy cơ của cán bộ chỉ đạo sản xuất và các bộ phận liên quan, trong năm vẫn để xảy ra tai nạn chết người, và 01 sự cố thiết bị.

### (2) Công tác Đầu tư xây dựng:

- Công tác đầu tư xây dựng: Tiến độ thực hiện các hạng mục công trình đầu tư theo dự án để nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao năng suất lao động còn chậm, nhất là tiến thi công, và nghiệm thu đất XD/CB.

## PHẦN II MỤC TIÊU NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2020

### I. Nhiệm vụ SXKD năm 2020

Căn cứ kế hoạch PHKD và các giải pháp chủ yếu điều hành kế hoạch năm 2020 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) ban hành tại công văn số 6326/TKV-KH ngày 23 tháng 12 năm 2019; Căn cứ điều kiện sản xuất thực tế; Công ty xây dựng mục tiêu, và các giải pháp điều hành kế hoạch SXKD như sau:

#### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu SXKD năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH Năm 2020	Ghi chú
1	Đất đá bóc tổng số		43.000	
-	Đất XD/CB	1000m <sup>3</sup>	5.300	
-	Đất CBSX	"	37.700	
2	Than NK khai thác	1000tấn	1.250	
3	Than sạch từ đất lẫn	1000tấn	220	
4	Than tiêu thụ	1000tấn	1.345	
	- Than sạch	"	1.345	
5	DT Than	Tr.đ	2.924.382	

6	Lợi nhuận tổng số	-	20.327
7	Lao động tổng số	người	1.950
8	Tiền lương bình quân	1.000đ/ngt	9.572
9	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	1.082.547

## II. Các giải pháp chủ điều hành năm 2020

Năm 2020, là năm thứ 2 theo Phương án cải tạo các thông số của HTKT Dự án Bắc Bàng Danh giai đoạn 2019÷2023, là năm giá thành khai thác của Công ty đã vượt giá bán than trong nước hiện nay của TKV ban hành. Do đó, các chỉ tiêu kế hoạch TKV giao năm 2020 cho Công ty là tối ưu các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ và tiết kiệm tối đa chi phí trong sản xuất. Để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ TKV giao, Công ty đề ra tiến độ thực hiện và một số giải pháp chủ yếu trọng tâm chỉ đạo cụ thể là:

### 1. Tiến độ thực hiện kế hoạch điều hành năm 2020:

- Quý I: thực hiện > 26% kế hoạch năm;
- Quý II: thực hiện > 29% kế hoạch năm;
- Quý III: thực hiện > 21% kế hoạch năm;
- Quý IV: thực hiện 24% kế hoạch năm; (dự phòng tăng sản lượng).

### 2. Một số giải pháp điều hành kế hoạch năm 2020:

#### 2.1. Công tác quản lý kỹ thuật cơ bản:

- Tiếp tục cải tạo các thông số của HTKT Dự án Bắc Bàng Danh theo phương án KH giai đoạn năm 2019 ÷ 2023 để cải thiện điều kiện làm việc, phát huy tối đa năng suất thiết bị. Kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu công nghệ đã được duyệt đặc biệt các chỉ tiêu: Cung độ vận chuyển đất, than, tỷ lệ đất đá nổ mìn, tỷ lệ thuốc nổ chịu nước < 50%; qui mô bãi nổ > 30.000 m<sup>3</sup>/bãi đất đá công nghệ < 600.000 m<sup>3</sup>; phẩm cấp than nguyên khai < 33,28% Ak; Hệ số bóc đất đá 30,16 m<sup>3</sup>/tấn. Tăng cường giám sát xúc chọn lọc than nguyên khai giảm tỷ lệ tổn thất, đảm bảo tỷ lệ tổn thất than nguyên khai < 4,604%, phần đầu giảm xuống còn 4% theo Đề án tái cơ cấu của Công ty giai đoạn 2017-2023, thường xuyên, định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

- Chuẩn bị phương án kỹ thuật, điều kiện khai thác để đảm bảo huy động và sử dụng hiệu quả các thiết bị lớn, mới đầu tư năm 2020 như: đường vận chuyển, tầng khai thác, cơ sở hạ tầng, đồng bộ thiết bị...; Kết thúc bóc đất xây dựng cơ bản trước 30/6/2020 và sớm đưa công suất mỏ đạt thiết kế đáp ứng nhu cầu than cho TKV.

## **2.2. Công tác tổ chức ĐHSX và tiêu thụ than:**

- Tổ chức điều hành sản xuất hợp lý, đồng bộ các khâu, các công đoạn sản xuất (chuẩn bị diện sản xuất: Khoan nổ, bốc xúc, đổ thải, làm đường...); kịp thời giải quyết các vướng mắc trong sản xuất ngay trong ca làm việc, nâng cao giờ hoạt động hữu ích của các thiết bị.

- Bám sát kế hoạch tiêu thụ tháng, quý, năm của TKV để điều hành sản xuất đảm bảo đúng tiến độ khai thác, chế biến, đa dạng chủng loại than và đáp ứng đủ chân hàng, phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của TKV. Tập trung đẩy mạnh sản xuất ngay từ đầu năm, hoàn thành tiến độ xuống moong trước mùa mưa.

- Phối hợp với Tuyển than Hòn Gai và các đơn vị đầu mối của TKV kịp thời giải quyết các vướng mắc để thực hiện tiêu thụ sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường. Dự đoán tốt nhu cầu thị trường để kịp thời đề xuất TKV điều chỉnh các chủng loại than sản xuất mà thị trường có nhu cầu nhưng đảm bảo hiệu quả kinh tế (đặc biệt là Phương án tiêu thụ than cám 3b và 4a);

- Xây dựng phương án chế biến than cám 7,8 từ các nguồn đất đá lẫn than để bổ sung nguồn pha trộn với than nhập khẩu của Tập đoàn, và Xây dựng phương án chế biến than chất lượng cao từ nguồn bã sàng, bã don để tạo điều kiện tăng doanh thu và lợi nhuận Công ty.

## **2.3. Công tác kế hoạch và quản trị chi phí:**

- Bám sát kế hoạch PHKD và Quy chế khoán TKV đã giao khoán, chủ động điều hành và kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, kiểm soát chi phí ngay từ đầu năm, không để tình trạng phát sinh các khối lượng công việc, yếu tố công nghệ làm tăng chi phí.

- Rà soát Quy chế khoán và quản trị chi phí nội bộ, các Quy chế quy định nội bộ khác để đề xuất sửa đổi bổ sung phù hợp với các quy định hiện hành của TKV và Pháp luật nhà nước. Theo đó chỉ điều chỉnh một số chỉ tiêu công nghệ, giá cả đầu vào chính khi có sự biến động khách quan đầu vào. Các chi phí phát sinh khác ngoài kế hoạch TKV giao đầu năm sẽ không được điều chỉnh bổ sung. Do đó cần đặc biệt kiểm soát chặt chẽ các chi phí phát sinh để có thể cân đối được nguồn.

- Tiếp tục hoàn thiện và kiện toàn lại công tác khoán quản trị chi phí nội bộ về cơ chế, giải pháp tiết kiệm chi phí, kiểm soát chặt chẽ chi phí từ đầu vào đến đầu ra ở tất cả các công đoạn sản xuất kinh doanh... Duy trì xây dựng kế hoạch và kiểm soát chi phí cùng với kế hoạch sản lượng hàng tháng, quý, kịp thời đề xuất các giải pháp điều hành phù hợp với từng giai đoạn SXKD, đảm bảo luôn cân đối được tài chính.

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, quy định, chế tài về công tác vật tư để nâng cao hiệu quả, tăng tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị, gắn trách nhiệm trực tiếp của đơn vị, tập thể, cá nhân đối với việc thực hiện công tác vật tư tại đơn vị cũng như chỉ đạo của Công ty

trong công tác này... Thường xuyên đánh giá chất lượng vật tư thay thế, hàng gia công phục hồi, khai thác thêm nhiều khách hàng mới cung cấp vật tư, trong đó ưu tiên mua vật tư của các nhà sản xuất, đại lý ủy quyền, hạn chế mua sắm vật tư qua các nhà thương mại trung gian;

- Hoàn thiện hệ thống định mức nguyên nhiên vật liệu, năng suất thiết bị, đơn giá các công đoạn sản xuất, áp dụng các phương pháp, công nghệ quản lý tiên tiến. Tiếp tục triển khai khai thác hiệu quả các thông tin từ hệ thống Camera giám sát, hệ thống GPS, hệ thống cấp phát nhiên liệu bằng thẻ từ nhận diện tự động. Triển khai lắp đặt hệ thống GPS và hệ thống giám sát tiêu hao nhiên liệu trên các thiết bị khai thác (khoan, xúc, gạt và một số xe phục vụ); giảm chi phí huy động thiết bị vô ích, tăng năng suất thiết bị đảm bảo tiết giảm chi phí Vật liệu từ 1-2% và giảm chi phí nhiên liệu giảm 1% so với phương án điều hành.

- Phân tích, đánh giá thực hiện các chỉ tiêu giao khoán định kỳ 15 ngày/lần, háng tháng/quý để kịp thời phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và đề xuất các biện pháp tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả SXKD.

#### **2.4. Công tác tổ chức và lao động tiền lương:**

- Tổ chức rà soát, cân đối việc làm tại các khâu với mục tiêu tạo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, bố trí cán bộ định mức thường xuyên bám sát các CT, PX để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc của đơn vị.

- Triển khai nhân rộng việc đánh giá hiệu quả công việc KPIs để trả lương sau khi đã thí điểm năm 2019 tại một số phòng ban, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc đối với bộ phận quản lý. Đối với phong trào thi đua tiếp tục triển khai phong trào thi đua lao động trong sản xuất theo hướng tổ chức thi đua ở cấp phân xưởng, tổ sản xuất và thi đua hàng tháng, và tôn vinh ngay trong tháng thay vì để hết năm mới xem xét. Triển khai thực hiện quyết liệt các mục tiêu, chương trình theo Đề án tái cơ cấu của Công ty đã được TKV phê duyệt.

- Áp dụng cơ chế trả lương để khuyến khích tăng năng suất ở các khâu sản xuất chính đặc biệt khâu khoan, (năng suất lao động và năng suất ca của thiết bị tự làm tăng > 5% so với thực hiện năm 2019), trả lương cao đối với lao động cần thu hút không để chảy máu đội ngũ lành nghề khi tái cơ cấu lao động. Kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý quỹ tiền lương, công tác trả lương cấp phân xưởng.

#### **2.5. Công tác an toàn và an ninh trật tự:**

- Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn, khắc phục triệt để các tồn tại sau kiểm tra, tăng cường kiểm tra nhận diện các nguy cơ mất an toàn, có biện pháp xử lý nhằm hạn chế và giảm thấp nhất số vụ tai nạn lao động và sự cố thiết bị.



- Tổ chức triển khai các hoạt động theo quy định của Nhà nước trên cơ sở thực hiện nghiêm Luật AT VSLĐ.

- Thường xuyên kiểm tra quản lý, bảo vệ an ninh trật tự trong khai trường mỏ, tăng cường quản lý than tiêu thụ giao nộp, chống gian lận thương mại, giám sát kiểm tra chặt chẽ việc thuê các đối tác ngoài để tránh hiện tượng tiêu cực, gian lận; kiểm tra chặt chẽ xe ra vào mỏ; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan quản lý tại địa phương để ngăn chặn các đối tượng ngoài vào trộm cắp than trong khai trường sản xuất của Công ty.

- Thực hiện nghiêm việc kiểm soát chất lượng, số lượng than giao và chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 02/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết 16-NQ/TU của Tỉnh ủy Quảng Ninh về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện.

## **2.6. Công tác ĐTXD và môi trường:**

- *Công tác ĐTXD*: Bám sát các Ban của TKV để triển khai các dự án đầu tư ngay từ đầu năm đặc biệt các các dự án đầu tư phục vụ sản xuất và dự án đầu tư các thiết bị công suất lớn chuẩn bị cho Dự án BBD; Đẩy nhanh tiến độ bóc đất XD CB, phần đầu kết thúc trong 6 tháng đầu năm 2020.

- *Công tác Môi trường*: Tiếp tục bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra như: Trồng cây và chăm sóc cây cải tạo phục hồi môi trường các bãi thải mỏ và sườn tầng dọc các tuyến đường lên khai trường mỏ và trồng cây tạo cảnh quan môi trường mặt bằng xung quanh các công trường, phân xưởng, thực hiện thu gom, xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định...

- Triển khai thực hiện ngay từ đầu năm các công trình phòng chống mưa bão trước ngày Cốc Vũ (20/4/2020). Củng cố, nạo vét các hố lắng, tuyến suối thoát nước trước và trong mùa mưa bão phòng ngừa ngập lụt. Chuẩn bị nguyên vật liệu, thiết bị, nhân lực, bám sát diễn biến thời tiết, sẵn sàng chủ động ứng phó không để xảy ra thiệt hại lớn.

## **2.7. Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương, đơn vị bạn:**

- Tăng cường công tác hợp tác với các đối tác, đơn vị bạn trong và ngoài TKV để từng bước chủ động trong SXKD và cùng nhau phát triển.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp với chính quyền địa phương để đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, và phối hợp trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý tài nguyên, khoáng sản.

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể quần chúng (CB, ĐTN, CCB) tiếp tục quán triệt cho cán bộ đoàn viên, hội viên tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên về nhiệm vụ SXKD và những giải pháp của Công ty; thực hiện tốt công tác phối hợp đẩy mạnh và phát động các phong trào thi đua LDSX; công tác đảm bảo AT-

VSLD; bảo vệ môi trường... tạo sự đồng lòng, quyết tâm thực hiện hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, phát huy được các lợi thế của Công ty với mục tiêu **AN TOÀN - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN**.

### PHẦN III

## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÔNG TY SAU NĂM 2020

**Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 05 năm 2021 ÷ 2025:**

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch giai đoạn 2021 ÷ 2025				
			KH 2021	KH 2022	KH 2023	KH 2024	KH 2025
1	Đất đá bóc	1000m <sup>3</sup>	43.000	44.000	44.000	44.000	44.000
-	Đất CBSX	..	43.000	44.000	44.000	44.000	44.000
2	Than nguyên khai	1000tấn	2.000	2.500	2.500	2.500	2.500
-	Than NK	..	2.000	2.500	2.500	2.500	2.500
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.020	2.475	2.475	2.429	2.429
-	Than sạch	..	2.020	2.475	2.475	2.429	2.429
4	Doanh thu	trđ	3.533.678	3.754.050	3.673.156	3.721.116	3.792.062
-	Doanh thu than	..	3.533.678	3.754.050	3.673.156	3.721.116	3.792.062
5	Lợi nhuận	trđ	34.987	37.169	36.368	36.843	37.545
-	Sản xuất than	..	34.987	37.169	36.368	36.843	37.545
6	Thu nhập bq	1000đ/ng-thg	11.300	11.800	12.300	12.700	13.200

*Nơi nhận:*

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty. *p*

**Q. GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Quang Cường*

**BÁO CÁO**  
**Về việc báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.**

Kính thưa: Các cổ đông Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/4/2018

Thực hiện Điều 14 của Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty V/v thông qua báo cáo tài chính năm của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ). Công ty xin được báo cáo trước ĐHCĐ tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC năm 2019 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán tại báo cáo kiểm toán BCTC số:190320.001/BCTC.QN ngày 19/3/2020.

Theo đó Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Phần thứ nhất**  
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

<u>TÀI SẢN</u>	<u>SỐ CUỐI NĂM</u>	<u>SỐ ĐẦU NĂM</u>
<b><u>A/TÀI SẢN NGẮN HẠN</u></b>	<b><u>607.496.957.846</u></b>	<b><u>444.235.818.846</u></b>
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	5.532.504.960	3.002.330.066
2- Các khoản Đầu tư t/chính ngắn hạn		
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	225.963.550.654	215.073.641.178
4- Hàng tồn kho	323.851.534.228	190.953.413.631
5- Tài sản ngắn hạn khác	52.149.368.004	35.206.433.971
<b><u>II - TÀI SẢN DÀI HẠN</u></b>	<b><u>812.366.882.038</u></b>	<b><u>418.126.476.304</u></b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	101.070.458.353	126.882.519.625
2. Tài sản cố định	659.243.598.513	93.119.184.981
3. Tài sản dở dang dài hạn	29.070.797.092	164.265.487.303
4. Tài sản dài hạn khác	22.982.028.080	33.859.284.395
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.419.863.839.884</b>	<b>862.362.295.150</b>

<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>SỐ CUỐI NĂM</b>	<b>SỐ ĐẦU NĂM</b>
<b>III - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>1.054.098.933.462</b>	<b>532.723.620.237</b>
1. Nợ ngắn hạn	772.005.224.608	420.261.093.076
2. Nợ dài hạn	282.093.708.854	112.462.527.161
<b>IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>365.764.906.422</b>	<b>329.638.674.913</b>
<b>1. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>365.764.906.422</b>	<b>329.638.674.913</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	245.690.520.000	245.690.520.000
- Thặng dư vốn cổ phần	(46.818.182)	(46.818.182)
- Vốn khác của chủ sở hữu	569.137.076	569.137.076
- Quỹ đầu tư phát triển	10.581.477.918	2.786.142.275
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	108.970.589.610	80.639.693.744
<b>2. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	-	-
- Nguồn kinh phí sự nghiệp		
- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.419.863.839.884</b>	<b>862.362.295.150</b>

**Phần thứ 2**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.448.500.943.282	2.820.416.888.861
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
<b>3. Doanh thu thuần</b>	<b>2.448.500.943.282</b>	<b>2.820.416.888.861</b>
4. Giá vốn hàng bán	2.279.089.600.757	2.660.392.135.768
<b>5. Lợi nhuận gộp</b>	<b>169.411.342.525</b>	<b>160.024.753.093</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	3.563.632.095	4.480.551.319
7. Chi phí tài chính	18.052.901.054	6.117.103.952
- Trong đó: Chi phí lãi vay	18.052.901.054	6.117.103.952
8. Chi phí bán hàng	5.507.319.129	6.826.494.462
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	70.192.696.602	55.558.747.478
<b>10. LN thuần từ HĐKD</b>	<b>79.222.057.835</b>	<b>96.002.958.520</b>
11. Thu nhập khác	10.458.571.748	5.716.853.092
12. Chi phí khác	1.043.850.349	1.065.311.560
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>9.414.721.399</b>	<b>4.651.541.532</b>
<b>14. Tổng LN kế toán trước thuế</b>	<b>88.636.779.234</b>	<b>100.654.500.052</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	17.664.833.802	20.014.806.308
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>70.971.945.432</b>	<b>80.639.693.744</b>
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	2.889	3.282

NG T  
 PHAI  
 VA HA  
 CONH  
 1.01.2015

**Phần thứ ba**  
**CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN**

**1/ Thực hiện các chỉ tiêu tài chính**

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
<b>1-Cơ cấu tài sản</b>		
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	57,21	48,49
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	42,79	51,51
<b>2-Cơ cấu nguồn vốn</b>		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn(%)	74,24	61,77
- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn (%)	25,76	38,23
<b>3- Khả năng thanh toán (Lần)</b>		
- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	0,79	1,06
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,40	0,60
<b>4- Tỷ suất lợi nhuận (%)</b>		
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	2,90	2,86
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản BQ	6,22	10,21
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ	27,69	32,45
<b>5- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu</b>	4,06	2,12

**2/ Đánh giá việc bảo toàn và phát triển vốn.**

**2.1. Mức độ bảo toàn vốn:**

Vốn chủ sở hữu của Công ty thời điểm 01/1/2019 là 329.639 triệu đồng, tại thời điểm 31/12/2019 là 365.765 triệu đồng. Trong năm, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả. Mua bảo hiểm tài sản theo quy định của pháp luật. Trích lập đầy đủ các khoản dự phòng. Đánh giá Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

**2.2. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu tài chính.**

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn thực hiện 0,79 lần/Kế hoạch 0,64 lần bằng 123,4%. Công ty thực hiện tốt so với KH Tập đoàn giao, cho thấy Công ty đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn. Đánh giá tình hình tài chính ở mức an toàn.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu thực hiện 4,06 lần / kế hoạch 4,78 lần bằng 84,9%. Đánh giá Công ty đã thực hiện tốt chỉ tiêu hệ số nợ /vốn CSH so với kế hoạch Tập đoàn giao.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, Các cổ đông Công ty;
- CV (Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.



Số: 674 /TTr-VHTC

Hạ Long, ngày 10 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2019**

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin;  
Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/3/2019 Đại hội đồng cổ  
đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;

Căn cứ Công văn số 1664/TKV-KS ngày 07/4/2020 của Tập đoàn Công nghiệp  
Than - Khoáng sản Việt Nam “V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020”;

Hội đồng Quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm  
2019 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận năm trước để lại	37.998.644.178	
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	88.636.779.234	
3	Nộp Thuế TNDN 2019	17.664.833.802	
4	Lợi nhuận sau thuế 2019 còn lại	70.971.945.432	
5	Lợi nhuận 2019 để lại các năm sau	45.000.000.000	
6	Lợi nhuận còn lại phân phối 2019 (6=1+4-5)	63.970.589.610	
a	Trích quỹ đầu tư phát triển: 30%	19.191.176.883	
b	Chi trả cổ tức 2019: 10 % /vốn điều lệ	24.569.052.000	Nghị quyết ĐHCD ≥7%
c	Số còn lại phân phối các quỹ	20.210.360.727	
	- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	327.543.750	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19.882.816.977	
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	11.929.690.186	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	7.953.126.791	

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS; Các cổ đông Công ty;
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**

Số: 675 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 10 tháng 4 năm 2020

## BÁO CÁO

Về việc chi trả tiền lương, tiền thù lao HĐQT, BKS  
và Người quản lý Công ty năm 2019, đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020

### 1. Tiền lương, tiền thù lao HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/3/2019 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin về tổng mức tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-VHTC ngày 23/3/2020 của Hội đồng quản trị Công ty V/v phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Công ty;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty báo cáo tiền lương đã chi lương, thù lao của HĐQT, viên chức quản lý và ban kiểm soát như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương		Thù lao	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>271.920.000</b>	<b>271.920.000</b>
1	Nguyễn Trọng Tốt	CT- HĐQT			61.680.000	61.680.000
2	Nguyễn Việt Thanh	TV- HĐQT			52.560.000	52.560.000
3	Nguyễn Anh Chung	TV- HĐQT			39.420.000	39.420.000
4	Ong Thế Minh	TV- HĐQT			13.140.000	13.140.000
5	Vũ Hồng Cẩm	TV- HĐQT			52.560.000	52.560.000
6	Nguyễn Quang Quảng	TV- HĐQT			39.420.000	39.420.000
7	Nguyễn Hồng Sơn	TV- HĐQT			13.140.000	13.140.000
<b>II</b>	<b>Ban Giám đốc</b>		<b>2.381.400.000</b>	<b>2.217.150.000</b>		
1	Vũ Hồng Cẩm	Giám đốc	444.600.000	259.350.000		
2	Nguyễn Quang Quảng	Q. Giám đốc	394.200.000	415.200.000		
3	Nguyễn Hồng Sơn	P. Giám đốc	32.850.000	32.850.000		
4	Đặng Văn Tĩnh	P. Giám đốc	394.200.000	394.200.000		
5	Trần Quốc Toàn	P. Giám đốc	394.200.000	394.200.000		
6	Lam Anh Tuấn	P. Giám đốc	361.350.000	361.350.000		
7	Hà Thị Diệp Anh	KTTTr	360.000.000	360.000.000		
<b>III</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>394.200.000</b>	<b>403.200.000</b>	<b>96.000.000</b>	<b>96.000.000</b>
1	Trịnh Thị Bích Ngọc	Tr.Ban KS	394.200.000	403.200.000		
2	Lương Xuân Hùng	Thành viên			48.000.000	48.000.000
3	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên			48.000.000	48.000.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>2.775.600.000</b>	<b>2.620.350.000</b>	<b>367.920.000</b>	<b>367.920.000</b>

**Ghi chú:**

- Ông Vũ Hồng Cẩm nghỉ điều hành từ ngày 22/7/2019, quỹ lương tính 07 tháng.
- Ông Nguyễn Quang Quảng nhận quyền ủy điều hành từ ngày 22/7/2019, (Quỹ lương tính 07 tháng Phó Giám đốc, 05 tháng Giám đốc).
- Quỹ lương thực hiện giảm trừ 05 tháng lương Phó Giám đốc.
- Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát được điều chỉnh theo Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành Hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV.

**2. Kế hoạch chi trả tiền lương Người quản lý, tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2020**

Căn cứ công văn số 6326/TKV-KH ngày 23/12/2019 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2020 và Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2019 của Người quản lý Công ty.

Căn cứ quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/07/2019 của Tập đoàn về việc Hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV, Hội đồng quản trị đề xuất mức chi trả tiền thù lao cho thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2020. Theo đó mức tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của chức danh quản lý chuyên trách. Mức tiền lương thực hiện của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được quyết toán căn cứ vào kết quả SXKD của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty đề xuất mức tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của các chức danh Người quản lý Công ty và tiền thù lao cho HĐQT, thành viên BKS và lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương giao 01 người/tháng	Thù lao 01 người/tháng
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Chủ tịch HĐQT	1		5.140.000
2	TV-HĐQT kiêm nhiệm	3		4.380.000
3	TV-HĐQT chuyên trách	1	21.900.000	
<b>II</b>	<b>Ban Giám đốc</b>			
1	Giám đốc	1	24.700.000	
2	Phó giám đốc	3	21.900.000	
3	Kế toán trưởng	1	20.000.000	
<b>III</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			
1	Trưởng ban KS chuyên trách	1	22.900.000	
2	Thành viên BKS	2		4.000.000

Tổng mức tiền lương và thù lao Công ty sẽ trả cho các thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiêm nhiệm và lương của Người quản lý Công ty, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách trong năm 2020 là: **3.108.960.000<sup>d</sup>**. Trong đó ông Vũ Hồng Cẩm là thành viên HĐQT chuyên trách chỉ hưởng lương không có thù lao kiêm nhiệm và quỹ lương giao khoán năm cho từng chức danh VCQL bằng mức lương giao khoán 01 tháng x 12 tháng x





hệ số 1,5 (Theo công văn 6326 ngày 23/12/2019 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu KH PHKD năm 2020), cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Tiền lương (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61.680.000	
2	TV.HĐQT kiêm nhiệm	03	157.680.000	
3	TV.HĐQT chuyên trách	01		394.200.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	01		412.200.000
5	Thành viên BKS	02	96.000.000	
6	Giám đốc	01		444.600.000
7	Phó giám đốc	03		1.182.600.000
8	Kế toán trưởng	01		360.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>315.360.000</b>	<b>2.793.600.000</b>

### 3. Phương thức chi trả:

Hàng tháng Công ty tạm thanh toán 80% mức tiền lương giao khoán của tháng đó cho các chức danh HĐQT, Viên chức quản lý và Ban kiểm soát. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD được Tập đoàn phê duyệt theo quy chế khoán, Công ty thanh toán số tiền lương, thù lao còn lại cho các chức danh.

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận:

- HĐQT, BKS; Các cổ đông Công ty;
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Thế Thành

Số: 495 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 23 tháng 3 năm 2020

**BAN KIỂM SOÁT BÁO CÁO**  
**V/v Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019**  
**của Công ty cổ phần than Hà Tu - Vinacomin**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin đã được sửa đổi bổ sung thông qua ngày 18 tháng 4 năm 2018.

Căn cứ vào biên bản làm việc về đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch PHKD và khoán chi phí năm 2019, ngày 24/02/2020 đã được Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin và Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt nam ký xác nhận;

Căn cứ báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) phát hành tại báo cáo số 190320.001/BCTC.QN ngày 19/3/2020;

Căn cứ vào kết quả Thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2019 do Ban kiểm soát Công ty thực hiện.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin như sau :

**1- Công tác hạch toán kế toán:** Số liệu và hạch toán kế toán trên báo cáo Tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2019 phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành cũng như các Quy định của Pháp luật Nhà nước và văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

**2- Về số liệu báo cáo tài chính năm 2019:** Ban Kiểm soát Công ty nhất trí với số liệu Báo cáo tài chính năm 2019 do Công ty lập đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Kiểm toán tại báo cáo số 190320.001/BCTC.QN ngày 19/3/2020.

**3- Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán như sau :**

3.1- Hệ số bảo toàn vốn:

Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2019 là: 365.764 triệu đồng, tăng so với số đầu năm 36.126 triệu đồng.

- Công ty thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định của pháp luật;

- Mua bảo hiểm tài sản: 4.162.246.108 đồng;

- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho là: 1.063.292.655 đồng;

- Dự phòng các khoản phải thu khó đòi:

+ Công ty có khoản nợ phải thu khó đòi với Công ty CP phát triển dự án Biển Đông 4.232.578.000 đồng từ năm 2008 đến nay chưa thu hồi được;



*Handwritten signature*

Công ty đã trích lập dự phòng 100% cho khoản nợ phải thu của Công ty CP phát triển dự án Biển Đông là 4.232.578.000 đồng từ năm 2013.

Sau khi trích lập các khoản dự phòng theo quy định, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty đạt 88.636.779.234 đồng lợi nhuận trước thuế, năm 2019 Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

### 3.2- Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn

Tài sản ngắn hạn thời điểm 31/12/2019: 607.496 triệu đồng tăng so với đầu năm 163.261 triệu đồng,

Nợ ngắn hạn thời điểm 31/12/2019: 772.005 triệu đồng tăng so với đầu năm 351.744 triệu đồng.

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 0,79 lần giảm so với đầu năm 0,27 lần


Công ty có hệ số khả năng thanh toán hiện thời <1 lần. Cho thấy, tại thời điểm 31/12/2019 tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn của Công ty có thể khó khăn nếu Công ty không duy trì được dòng tiền thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ ổn định.

### 3.3 Hệ số nợ phải trả trên vốn:


Nợ phải trả thời điểm 31/12/2019 là: 1.054.098 triệu đồng tăng so với số đầu năm 521.375 triệu đồng.

Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 4,062 lần.

Công ty thực hiện Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu trong mức quy định của TKV.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Than Hà Tu, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty. 

#### Nơi nhận:

- Thư ký;
- Cổ đông Công ty
- Lưu VT, TBKS 

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trịnh Thị Bích Ngọc**



Số : 496 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 23 tháng 3 năm 2020

**BAN KIỂM SOÁT BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động**  
**của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành**  
**Năm 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin đã được sửa đổi bổ sung thông qua 18 tháng 4 năm 2018.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 cụ thể như sau:

**1-Về hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2019 Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 04 lần: Cuộc họp lần thứ nhất tiến hành vào ngày 15/3/2019 để thống nhất các nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Các cuộc họp tiếp theo được thực hiện tại kỳ kiểm soát các hoạt động quản lý của Công ty, thống nhất các nội dung biên bản kiểm soát và soát xét các hoạt động của Công ty Quý I/2019 ; 6 tháng đầu năm 2019, kiểm soát Quý III/2019, Quý IV/2019.

Các thành viên ban kiểm soát tham dự họp đầy đủ các cuộc họp ;

Trong năm 2019 Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Từ đầu năm, Ban Kiểm soát đã họp thống nhất Kế hoạch kiểm soát năm 2019.

Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Sau các đợt kiểm soát, Ban Kiểm soát đều có biên bản làm việc và đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả và tuân thủ theo đúng Chế độ của Nhà nước, quy định của pháp luật, của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

**2- Về hoạt động của Hội đồng quản trị :**

Năm 2019 Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên chỉ đạo hoạt động của Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết đưa ra nhiều giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của Công ty để tiết kiệm chi phí, sản xuất kinh doanh có lãi, đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019, mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty và các Cổ đông.



HDQT Công ty đã thực hiện theo quyền hạn, chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Tu -Vinacomin và các quy định của Pháp luật.

HDQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HDQT đối với giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Năm 2019, HDQT đã tổ chức họp 33 phiên, ban hành 31 nghị quyết với các nội dung chủ yếu: Ban hành các quy chế quản lý, quy chế làm việc, sửa đổi bổ sung và ban hành mới các quy chế như: Quy chế quản lý công tác an toàn-VSLĐ; Quy chế Bảo vệ môi trường trong hoạt động SXKD; Quy chế khoán, quản trị chi phí; Quy chế Quản lý công tác vật tư; Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng; Quy chế công tác văn thư; Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra; chủ trương thanh lý tài sản tại tỉnh Lâm Đồng, Chương trình và kế hoạch hoạt động của HDQT, công tác quy hoạch, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý của Công ty. HDQT đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý Công ty nhằm phục vụ tốt cho SXKD của Công ty.

### **3- Về hoạt động của Ban giám đốc điều hành:**

Ban giám đốc điều hành Công ty đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo Pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty.

Ban giám đốc thực hiện quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD, thực hiện các biện pháp quản lý tài chính, tái cơ cấu lao động, áp dụng giải pháp kỹ thuật công nghệ và tổ chức sản xuất phù hợp với phương án kỹ thuật, khai thác có hiệu quả, chỉ đạo thực hiện các biện pháp quản lý nâng cao năng suất thiết bị, xe máy góp phần cùng Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính năm 2019 của Công ty như sau :

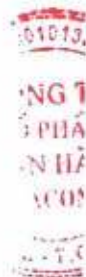
- Than nguyên khai SX đạt 1.352.057 tấn/ KH: 1.300.000 tấn đạt 104,0 % KH; Bóc đất chuẩn bị SX thực hiện: 25.325.916 m<sup>3</sup>/ KH: 19.000.000 m<sup>3</sup> bằng 133,29 %KH; Bóc đất XDCB thực hiện: 10.063.080 m<sup>3</sup>/10.500.000m<sup>3</sup> bằng 95,83%KH; Than tiêu thụ thực hiện 1.429.198 tấn/KH: 1.357.000 tấn đạt 105,32 % KH;

- Doanh thu thực hiện: 2.448.500 triệu đồng/KH: 1.996.762 triệu đồng đạt 122,62 % KH; Lợi nhuận trước thuế thực hiện 88.636 triệu đồng/KH : 15.455 triệu đồng đạt 573,5% KH.

### **4- Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông.**

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Các vấn đề tồn tại trong quá trình làm việc Ban Kiểm soát đã trao đổi rút kinh nghiệm kịp thời với HDQT và Ban Giám đốc. Các phòng ban trong Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của Ban Kiểm soát góp phần để hoạt động của Công ty càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.

Năm 2019 Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về việc của HDQT và Ban giám đốc điều hành.



Ban kiểm soát tự kiểm điểm đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty. Có được kết quả trên, ngoài sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát, còn có sự nhiệt tình phối hợp rất hiệu quả của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, các phòng chức năng quản lý của Công ty và của các cổ đông.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát về Giám sát các mặt hoạt động quản lý của HĐQT, Ban giám đốc điều hành Công ty cổ phần than Hà Tu - Vincomin năm 2019 trình ĐHĐCĐ thông qua. *h*

*Nơi nhận:*

- Thư ký;
- Cổ đông Công ty
- Lưu VT, TBKS *h*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trịnh Thị Bích Ngọc**



Số : 456 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 17 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán**  
**Báo cáo tài chính năm 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;

Căn cứ Biên bản họp Ban Kiểm soát Công ty ngày 10 tháng 3 năm 2020.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin xin được báo cáo trước Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 về việc đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

**Tên công ty: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC)**

Trụ sở chính: Số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Chi nhánh tại Quảng Ninh có địa chỉ tại Số 8, phố Chu Văn An Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH có hai thành viên trở lên với mã số 0100111105, đăng ký lần đầu ngày 02/07/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 12/11/2019 do Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp;

Năm 2019, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số 002/KDKT cấp lần đầu ngày 30/10/2013, điều chỉnh lần thứ 05 ngày 29/11/2019.

Ngày 13/11/2019 Công ty được Bộ Tài chính ra Quyết định số 2358/QĐ-BTC về việc chấp thuận danh sách Doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng 2020.

Nhiều năm Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng. Ngày 19/11/2019 Công ty được Ủy ban chứng khoán Nhà nước ra Quyết định số 932/QĐ-UBCK về việc chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020.

Giấy ủy quyền số 020120.007/UQ.TH ngày 02/01/2020 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban Kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Than Hà Tu xem xét thông qua lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.



Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đề nghị ĐHCĐ Công ty ủy quyền cho BKS lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Trên đây là báo cáo đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua. *h*

*Nơi nhận:*

- Thư ký;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT, TBKS *h*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trịnh Thị Bích Ngọc**

